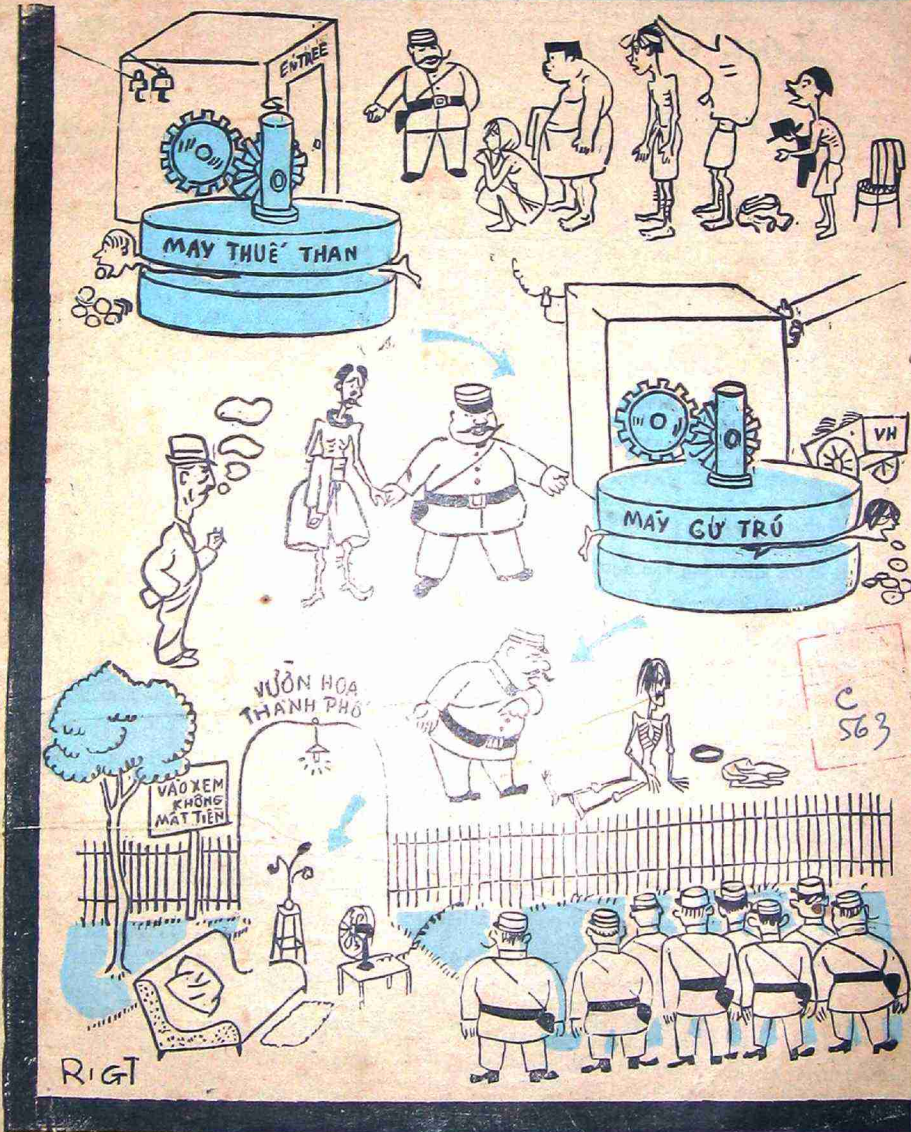




TRANH KHÔNG LỜI



Nhà thuốc LÊ HUY PHÁCH

HANOI-TONKIN

Lê Huy Phách là một nhà thuốc có danh tiếng và được tin nhiệm nhất ở Bắc. Bất cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đâu đáng thuốc Lê Huy Phách đều mau khỏi cả.

Lê Huy Phách là một nhà thuốc có thực học, đã làm được nhiều cuốn sách có giá trị, nhất là cuốn Nam Nữ Bảo Toàn đã được Hàn Lâm viện Khoa-học bên Pháp (Académie des sciences) công nhận và các báo chí Tây Nam khuyến khích (Nam nữ bảo toàn đã in lần thứ hai, giá 0p.60 - 6 xu gửi thêm 0p.20 làm cước gửi (tất cả 0p.80) - gửi mandat hoặc tem thư cũng được. - gửi « Tinh hòa giao ngân » hết 0p.95).

Sách biểu không - « Bảo Vệ Gia Đình » là một bộ sách viết công phu, gồm có 6 quyển: 1er) Bệnh nguyên: nói rõ những nguyên bệnh vì đâu mà có? 2e) Hai bộ máy sinh dục: nói những bệnh thuộc về huyết của đàn bà, những bệnh về khí của đàn ông - 3e) Tiền nhi kinh giáo: những bệnh cam, sởi... của trẻ - 4e) Phong tình căn bệnh nói rõ những bệnh phong tình - 5e) Ngũ lao căn bệnh: các bệnh ho, khát huyết, sởi, xuyến, síc, lao... 6e) Bài trừ mục thống: các bệnh ở mắt.

Giả thích rõ ràng từng bệnh một - cách phòng bệnh, cách chữa bệnh thực rất hoàn toàn - từ xưa đến nay chưa từng nhà thuốc nào viết được. Hối xin tất nhà thuốc hoặc các đại lý ở xa gửi 0p.60 tem về nhà thuốc làm tiền cước.

Lậu, Giang mai

Uống thuốc Lê-huy-Phách khỏi ngay

Thuốc này 1885 số 70 giá 0p.60 (thuốc lậu) khỏi rất mau các bệnh Lậu mới mắc: tức, buốt, dai rớt, nóng bàng quang, rầm mủ niệu, ít, vàng, xanh. Lậu chuyển trị mủ số 10 giá 0p.50: Bệnh lậu kinh niên, thường hàng ngày vẫn ra mủ. Hoặc bệnh phải đi phải lại 2, 3 lần... đã chữa chạy đủ các thứ thuốc, tiêm đủ các thứ thuốc, mà mủ vẫn còn, dù nhiều dù ít, uống « Lậu mủ » số 10 của Lê-huy-Phách nhất định hết mủ ngay. Thuốc này hay lắm ai dùng cũng khỏi.

Giang-mai số 18 giá 1p.00: Là loét quy đầu, mọc mào gà, hoa khế, phá lỗ khắp người, lên hạch lên sùi, đau xương đau tủy, mới mắc hay đã lâu, nặng hay nhẹ, uống Giang-Mai số 18 của Lê-huy-Phách khỏi hẳn. Tuyệt trùng số 12 giá 0p.80 Lậu, Giang-Mai chưa tuyệt nốt, tiêu tiện trong đục bất thường, có đầy, có cặn, nhọt nhói ở trong đờng 1 đi 1 tiện. Ăn độc, uống rượu, thức khuya, làm việc nhọc mệt hình ảnh 1 đi 1 phục phát. Qui-đầu ướt, đỏ, bấp thit rứt, ngoài da thường mọc những mụn nhọt sặc đỏ mà ngứa. Ăn ngủ không đều hòa, thân thể đau mỏi, rụng tóc, mờ mắt, ù tai, đau lưng, hoặc đi-tiểu, mộng tinh.

Uống Tuyệt trùng số 12 này lần với bộ Ngũ-tạng số 22 giá 1p.00, các bệnh khỏi hết, bởi bổ thêm sức khỏe.

Hai thứ thuốc này ai dùng qua đều khen ngợi. Cả đến người Tây, người Tàu đều có thư cảm ơn, và công nhận là một thứ thuốc hay nhất không có thứ thuốc nào bằng!

Lưỡng nghi bỏ thận

đã chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận

Thuốc này bảo chế rất công phu, có vị phải tìm phơi hàng tháng để lấy phương-khi, có vị phải chọn xuống đất dùng 100 ngày để lấy thổ-khi. Thuốc này làm toàn bằng những vị thuốc làm cho thận bộ được sinh khí có tinh, và đặc nhất là vị hải-câu-thận. Thận là cơ quan hệ trọng cho sự sinh dục đàn ông. Thận suy sinh nhiều chứng làm kém đường sinh dục:

Bại thận: đau lưng, vàng đầu, rụng tóc, ù tai, mờ mắt, tiểu tiện vàng trong bất thường, thời thường mới hết.

Di-tinh: Khí cường dương, không cứ lúc nào, tinh-khi không kiên được mà tiết ra.

Mộng-tinh: Mơ ngủ thấy đàn bà tinh khí cũng ra.

Hoạt-tinh: Tinh khí không kiên, khi giao hợp tinh khí ra mau quá.

Tinh-khi bất sa nhập tử-cung: Tinh khí loãng, ra rì rì, không bền vào tử-cung.

Liệt-dương: Gân đàn bà mà dương không cường được.

Sau khi xong việc, chóng tỉnh, đau lưng, rụng tóc, chảy nước mắt ướt quy đầu.

Có các bệnh nói trên, dùng « Lưỡng nghi bỏ thận » số 20 của Lê-huy-Phách đều khỏi cả. Giá 1p.00 một hộp.

Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm, chữa khỏi hàng vạn vạn người có bệnh ở thận.

Vạn Năng Linh Bồ

Thứ thuốc này rất hay, bỏ cho các cơ thể người ta rất mau chóng. « Di tinh huyết », « hồ ngạ tinh huyết » nghĩa là lấy tinh huyết khác đem bồi bổ cho tinh huyết người ta, tức là thứ thuốc này dùng những cơ thể của loài vật như: gà bọ, cao ban long, tim lợn, óc lợn... Các thứ ấy chế hóa rồi hợp vào các vị thảo mộc rất quý... làm thành thứ thuốc Vạn-năng-linh-bồ này. Thuốc này đã kinh-nghiệm nhiều năm. Ai dùng cũng rất lấy tâm mỹ ý. Đến nay trăm phần được ca trăm, chúng tôi mới đem phát hành thứ thuốc này để giúp anh em các giới thêm phần sức khỏe. Ở thế kỷ thứ 20 này, tồn tinh thần, ham vật chất, điều-khí nhiều. Nên đời nay, ít người tuổi thọ bằng đời xưa thì cơ... nội thương nhân ngoại... càng dễ làm... không những thế mà lại còn tìm cơ canh tranh... biết bao nhiêu... cơ no làm hại sức khỏe của chúng ta... Bởi thế phải có thứ thuốc Vạn-năng-linh-bồ này giúp đỡ anh em các giới thêm phần sức khỏe. Dùng thuốc này làm tinh tráng kiện, phần khởi tinh thần, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, làm việc lâu mệt, an giấc yên, khỏe mạnh hơn, tăng thêm tuổi thọ... Làm việc quá sức, tư lự quá độc tố hại đến sức khỏe và tinh thần: người hơn hèn, hao mòn sức khỏe, bệnh tật luôn luôn, tình thân bất hòa, bản thân, hay đánh trống ngược, tìm ăn thấp thòm... Người ốm mới khỏi, các cụ già sức lực yếu... dùng thuốc Vạn-năng-linh-bồ này bồi bổ sức khỏe rất mau chóng, khỏi hết những bệnh nguy hiểm bởi hai sức khỏe mới sinh ra. Bất cứ giá trẻ, lớn, bé, đàn ông, đàn bà, đàn bà có thai, trong người mới ốm, dùng thuốc này công hiệu lạ lùng, sức khỏe thấy ngay, giá 1\$00.

Bàn-bà bát điều kinh

Hành kinh khi lên tháng khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mới hành kinh một lần, hay hành kinh 2, 3 lần trong một tháng, mà sắc huyết tím, nhạt... tức là kém huyết, mà mắc bệnh kinh bất điều. Kinh đã không điều còn sinh nhiều chứng: vàng đầu, ù tai, mỏi xương sống và hành kinh, có khi đau bụng nổi hoa gĩa!

Điều kinh chẳng ngờ số 80 giá 1\$50: Kiêng dùng cho các bà đã có chồng mà mắc bệnh bất điều. Dùng thuốc này đã điều kinh, lại mau có thai.

giều kinh bỏ huyết số 21 giá 1\$00: Kiêng dùng cho các cô, dùng thuốc này kinh nguyệt điều hòa, đỡ đau thêm bít, khỏe mạnh luôn luôn...

Bỏ phế trừ lao

Phổi là cơ quan rất hệ trọng, luôn luôn thở hút, không thể nghỉ được một phút nào, thì những khi thở hít không đều, nóng phổi, bức hơi, tức ngực... phải tìm cách để phòng cho phổi được đều hòa. Phổi yếu sinh ra những bệnh: khạc, thâu, síc, xuyến, khạc huyết, lao, sùi... rất là nguy hiểm!

Thuốc Bỏ phế trừ lao Lê-huy-Phách số 89 giá hộp lớn 1p.00, hộp nhỏ 0p.60 là một thứ thuốc chữa các bệnh ở phổi mau khỏi lắm. Bất cứ giá trẻ, lớn bé có các bệnh ở phổi dùng thuốc Bỏ phế trừ lao này khỏi ngay. Công hiệu của thuốc này: Khỏi bệnh khạc huyết, khạc huyết (khạc nhớt ra máu) - Khỏi bệnh xuyến - sưng (khó thở, tắc hơi) - Khỏi bệnh ho khan - Khỏi bệnh ho ẩm - Khỏi bệnh ho gà - phòng trừ các bệnh lao phổi.

Nhà thuốc LÊ-HUY-PHÁCH - Hanoi, Tonkin

(1er Janvier 1938 nhà thuốc Lê-huy-phách sẽ dọn lên 19 Boulevard Gia-long và 40 boulevard Rollandes Hanoi)
 HẢI-PHONG: Nam-tân, 100 Boulevard Nam-dinh: Việt-long, 23 Rue Champeaux. Thái-binh: Minh-bức, 97 Jules Piquet. Hải-duong: Haiduong - PHÚ-LÝ CÁC NGÔI: Hải-phong: Nam-tân, 100 Boulevard Nam-dinh: Việt-long, 23 Rue Champeaux. Thái-binh: Minh-bức, 97 Jules Piquet. Hải-duong: Haiduong - 3 Phố Kho Bạc. Ninh-binh: Ich-tri, 41 Rue du Marché. Bac-ninh: Vinh-Sinh, 164 Phố Tịch-An. Hongay: Hoàng-đạo-Quỳ, 5 Théâtre. Yên-bay: Thiệp - đường 11 Av. de la Gare. Cao-bằng: Lê-đức-Vý, 24 Gallieni. Phú-lý: Việt-Dân, 11 Rue Principale. Sơn-tây: Phú-Lương, 8 Amiral Courbet Lang-sơn: Lý-xuân Quý 10 Bờ biển du Sét. Thanh-hóa: Thái-Lai, 6 GrandRue Vinh: Sinh-Hay, 59 Phố G. Huế: Văn-Hoà, 29 Paul Bert. Qui-nhơn: Trần-vân-Thăng Avenue Khải-định. Nghệ-an: Nguyễn-dinh-Tuyên. Tuy-hòa: Thanh-Tâm. Phan-rang Bazar Tô-sơn Phanrì: Ich công thương cuộc. Dalat: Nam nam được phòng Quaker-Ngãi: Lợi Hưng Route Coloniale. Fafou: Châu-liên, 228 Pont japonais. Pnom Penh: Huỳnh-Trí, 15 Rue Ohler. Kampot Bazar Song-Đông. Thakhet: Maison Chung-Ky và khắp các tỉnh ở Nam-kỳ đều có đại-lý cả. Tổng đại lý tại Mỹ Tho: NAM CƯỜNG THƯ

SẼ ĐĂNG MỘT TRUYỆN DÀI CỦA NHẬT LINH

LOAN, ĐỪNG

Tặng các bạn khuất bóng hay còn sống đã từng quên mình, quên nhà, mê mãi trong sự hành động.

Nhật Linh

THUỘC ĐỊA PHÁP

Tự do ở Thuộc địa

ĐẶC ĐIỂM của thời buổi mới là sự giải phóng của cá nhân. Cuộc đại cách mệnh Pháp đã đem lại cho cả thế giới một hi vọng mệnh mang và đã dẹp đổ hết thảy những sự áp chế tiêu biểu cho thời đại phong kiến. Đã là người thì ai cũng như ai, đối với pháp luật đều được hưởng các thứ tự do, tự do tư tưởng, tự do hội họp, và nhất là tự do cá nhân. Tự do ấy, lẽ tất nhiên không phải là vô biên, nhưng mà cần phải có giới hạn. Song một điều rất quan trọng, là sự hạn chế tự do của người chỉ hợp lý lúc nào sự hạn chế ấy cần thiết cho cuộc sống của xã hội mà thôi.

Những nguyên tắc ấy, ở mẫu quốc là những nguyên tắc không thể xâm phạm tới, nhưng ở thuộc địa thường thường bị vô trôn, bóp bẹp, hoặc vứt vào một xô: là vi ở thuộc địa, có người bản xứ, người bản xứ mà bọn khai thác thuộc địa thường quen rằng cũng là người như họ. Buổi đầu, người bản xứ, họ chỉ coi như một đồ vật, một lợi khí có thể làm giàu cho họ, nên họ sẵn lòng áp chế, mà áp chế một cách quá đáng. Thậm chí, ở bên Pháp độ ấy, những nhà tư tưởng phải lập nên một hội, gọi là hội che chở cho dân bản xứ, mục đích là để loan báo cho nhà đương chức biết những sự ức hiếp, những việc phạm tới tự do cá nhân, thường xảy ra ở thuộc địa. Tên hội ấy khiến cho ta nghĩ đến Hội che chở cho súc vật, và không khỏi ngậm ngùi đôi chút cho danh dự chung của nhân loại.

Mãi sau, ở mẫu quốc người ta mới nhìn nhận ra rằng dân bản xứ cũng có tài, mắt, cũng có tư tưởng như ai nên cũng

cần được coi là người và có quyền được sống như một người. Nhưng vẫn bị coi là một số người kém hèn, không đáng hay chưa đáng hưởng những sự tự do của công dân Pháp.

Vì thế, nên ở các thuộc địa, những sự tự do đều bị thu hẹp lại chẳng khác gì chim rừng bị cại lồng, cắt cánh, rồi nhốt vào trong lồng.

Ta cứ nhìn qua các sự tự do thì đã rõ.

Dân thuộc địa không có tự do tư tưởng. Cho đến mãi gần đây, bề có tư tưởng theo chủ nghĩa cộng sản chẳng hạn, đã là phạm tội rồi. Nếu chỉ một mình mình biết, một mình mình hay thì không kể làm chi, chứ nếu nhờ miệng hay mề sáng thối ra cho người khác biết tư tưởng của mình, là có thể bị án đày.

Đã không có tự do tư tưởng, thì lẽ tất nhiên dân thuộc địa không có thể có được tự do ngôn luận, tự do hội họp và tự do lập hội. Muốn ra báo phải xin phép, muốn hội họp cũng phải xin phép, muốn lập hội lại cũng phải xin phép, lúc nào cũng thấy tay các nhà đương chức ra oai tác phúc cả. Chỉ trừ những thuộc địa cũ, được chịu ảnh hưởng tốt đẹp của những cuộc cách mệnh Pháp và đã được ủng hộ chung trong sự tự do như dân mẫu quốc thì không kể, còn ngoài ra đều không biết tự do là gì.

Riêng tự do cá nhân, ở thuộc địa, đã bị đìm dập rất nhiều. Ngày xưa, quyền hạn của các ông thống đốc rất lớn, khiến cho sự tự do của thần dân thuộc địa không còn gì. Nhưng đến nay đã bớt. Tự do cá nhân chỉ còn bị rầy vò bởi một chế độ riêng cho thuộc dân: chế độ người bản xứ (indigénat).

Theo chế độ ấy, ông thủ hiến một thuộc địa có quyền ký những nghị định riêng cho thuộc dân và có quyền nghị phạt thuộc dân cho đến lã ngày tù và một trăm quan tiền Pháp. Thuộc dân nào phạm vào những nghị định ấy không đem ra tòa án xử; các viên chức hành chính có thể thay tòa mà hành luật được. Hơn nữa: ông thủ hiến còn có quyền bắt giam thuộc dân và tịch biên gia sản của họ.

Chế độ ấy bắt đầu đem thi hành ở Nam-kỳ. Từ năm 1881, chế độ ấy sống mãi cho đến năm 1903 mới bị bãi. Bây giờ, ở Nam-kỳ, những tội đặt riêng cho thuộc dân bằng một đạo nghị định của ông toàn quyền chỉ có thể phạt theo tội vi-cảnh mà thôi. Tuy nhiên chế độ ấy còn bỏ sót lại một di tích đáng ghi: là nếu thuộc dân chậm trả tiền thuế hay tiền phạt, hoặc một số tiền nào nợ làng hay nợ nhà nước, các ông chủ tỉnh có quyền tự mình ấn định sự trừng phạt.

Chế độ ấy lưu một chút di tích ấy lại Nam-kỳ, rồi đi tha phương để tác hại. Hết thảy các thuộc địa mới nước Pháp đều lần lượt được nom thấy mặt. Ở Trung-Bắc kỳ, một đạo chỉ dụ năm 1904 đem nó lại cho thần dân được hưởng. Nhưng sợ lạm dụng, đạo chỉ dụ ấy quyết định rằng ông thủ hiến không có quyền giam cầm và tịch-thu gia sản thuộc dân quá hạn mười năm (tuy rằng hạn mười năm cũng đã ghê người) và quyền ấy chỉ dùng cho những người phạm tội phiến loạn mà thôi. Cho nên người ta ít dùng đến đạo chỉ dụ ấy, nhất là ở Bắc-kỳ, vì ở đó, phiến loạn, đã có hội đồng để hình nghị phạt, cái hội đồng mà dân An-nam ai ai cũng coi như

một sự quái gở trong nền văn minh Pháp.

Chế độ bản xứ mất đi ở Nam kỳ và không áp dụng một cách triệt để ở các thuộc địa khác, có người quả yêu sự tôn ti, trật tự cho là một điều đáng tiếc. Họ dám tuyên ngôn rằng chế độ ấy rất tiện và công hiệu rất nhanh chóng; họ lại cho nó hợp với trình độ tri thức của thuộc dân nữa. Họ quên mất rằng cuộc đại cách mệnh Pháp đã tốn bao huyết lệ mới được công nhiên tuyên bố cho cả thế giới biết rằng đã là người, ai nấy đều được bình đẳng và tự do hết thảy. Sự tự do ấy, sự bình đẳng ấy cần phải đặt lên trên những lý do khác.

AI đã xem qua một lượt sự bóc lột của những sự tự do nên tảng của nền dân chủ Pháp ở thuộc địa, nhìn qua trình độ văn minh của thuộc địa rồi ngẫm nghĩ nghiên cứu cũng phải công nhận rằng thuộc dân tiến đến cõi văn minh của nước Pháp một cách rất chậm chạp, và sự chậm chạp ấy không có nguyên nhân nào khác, chỉ vì thiếu những sự tự do nên tảng kia mà thôi.

Chính phủ Bình dân, một chính phủ nghiêng về xã hội, về sự nhân đạo, một chính phủ thành thực muốn đi dắt thuộc dân đến ánh sáng, chính phủ bình dân cần phải hội lấy cái ý ấy, cương quyết bãi bỏ những chế độ bóc lột ở thuộc địa như những chế độ trên, kia cương quyết đem lại cho thuộc dân những sự tự do nên tảng cần thiết cho sự tiến bộ của nhân dân các thuộc địa mà chính phủ đã từng tuyên bố là dân nước Pháp, từng coi là người Pháp.

Hoàng-Đạo

THÀNH PHỐ HÀ-NỘI

SÁU ÔNG hội viên Annam của thành phố Hà-nội đã từ chức. Đó là sự kết liễu xác đáng của cuộc xung đột ở Hội-dồng Thành-phố. Một bên là thiếu số trong hội đồng, nhưng thay mặt cho đại đa số nhân dân; một bên là ông Đốc-lý đã đại đa số trong hội đồng, nhưng đại diện cho một số ít người trong thành phố.

Tinh thể ngược đời như vậy. Cho nên, lúc nào cũng như lúc nào, số ít vẫn thắng số nhiều, và những thế nào có thiệt hại cho dân Annam trong thành phố cũng được các ông hội đồng lấy bên vực một cách nhiệt thành lắm.

Nhưng năm nay, thuế lãng quá nhiều, mà sự chi tiêu lại ra vẻ quá hoang. Các ông hội viên annam xin bớt sự xa phí, nhưng lời họ đại đa số bỏ ngoài tai. Các ông bên bộ hội đồng, và lên gậy kiến ông Thống-sĩ. Nhưng cuộc dân xếp không xong. Các ông từ chức. Ông Thống-sĩ giải tán hội đồng, lập một ủy ban để quản trị thành phố.

Cuộc dân xếp không xong, đó là lỗi tại ông Đốc-lý và các ông hội viên tây. Vì các ông ủy sự mất thể diện, nếu các ông ủy nhượng bộ. Các ông ủy lại vin vào chủ quyền nước Pháp mà đổ lỗi cho các ông hội viên annam.

Các ông ủy lăm, lăm to. Việc này không có dính dáng gì đến chủ quyền nước Pháp hết (thầy, mà cũng không có dính dáng sự xung đột của hai bên đã trắng, vàng cả. Vì nó chỉ là kết quả của sự xung đột của quyền lợi kẻ giàu, với quyền lợi kẻ nghèo. Nó chỉ quanh quẩn ở câu hỏi: « Số chỉ thu của thành phố có hợp lý và hợp thời không? » mà thôi.

Ta nên lấy một thí dụ: Giả thử bây giờ Hà-nội là một thành phố con ở bên Pháp, thời số chỉ thu ấy có được hội đồng thành phố — do hết thảy nhân dân bầu lên—đuyệt hay không?

Lẽ tự nhiên là không. Thế thì ở đây cũng không nên có một phủ.

VỤ RASSEMBLEMENT

Hôm thứ bảy này, tòa Đại Hình Hà-nội xử một vụ án về lãng

Ngày Nay

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ
80, Đường Quan-Thánh, Hanoi
GIẤY XÉT SỐ 874

Cấp báo:	Một năm	Sáu tháng
Đông-dương	3p80	2p00
Pháp và thuộc địa	4 20	2.50
Ngoại quốc	7 50	4.00
Các công số	600	
Hoa báo kể từ 1er no 15, và phải trả tiền trước.		
Giám đốc:	Trần Khánh Cư	

Về việc đăng quảng cáo trong N. N., xin thương lượng với ông Nguyễn-trọng-Trạc
80 — Đường Quan Thánh, Hanoi

SẮP XUẤT BẢN

GIÓ ĐÀU MÙA

Tập truyện ngắn đầu tiên của Thạch Lam

ĐÃ CÓ BẢN

Lê phong phóng viên

của Thế Lữ

Giá 0\$28

TUẦN LỄ MỘT



ment in trên giấy Pháp.

Về một xuất bản, từ Rassemblement ra trước khi tờ Le Travail đình bản.

Tuy nhiên, tờ « Rassemblement » vẫn bị truy tố như thường, và rồi đây ta sẽ biết những lẽ gì nó khiến người ta cho tờ ấy chỉ là tờ Le Travail thoát xác.

Đầu sao, vụ án này lại là một dịp để 'a gèn câu' một lần nữa, nguyện vọng chung của làng báo Đông-dương sự thu hồi tờ nghị định Varenne.

THUÊ THÂN

HỘI ĐỒNG Báo-hộ đã chuẩn y một việc sửa đổi thuê thân. Nhưng một việc sửa đổi làm thời, ta nên mong như vậy.

Vì bản dự án của chính phủ không phải là bản dự án đã đem ra trước Viện Dân biểu mà là một bản khác hẳn.

Theo bản ấy, thuê thân chia ra làm năm hạng: 50p, 35p, 6p, 2p.50 và 1p

Nghĩa là dân nghèo sẽ đỡ đi được 1p.50 một năm và hạng tiêu tu sản hay là các công chức sẽ bị tăng lên 35p một năm. Còn hạng đại tu bản, là hạng cần phải chịu nhiều nhất, thì bị thiệt thòi không là bao. Vì vậy, thuê thân đánh theo tỷ ấy vẫn chưa được hoàn bị và vẫn còn rất xa thuê huê lợi.

Một điều nữa đáng để ta buồn, là dân cũng đành phải trả 1p. thì vẫn là một sự khó khăn cho họ, đáng lẽ bọn cùng khổ được miễn hẳn thuê mới phải.

Một điều nữa đáng để ta buồn, là dân cũng đành phải trả 1p. thì vẫn là một sự khó khăn cho họ, đáng lẽ bọn cùng khổ được miễn hẳn thuê mới phải.

BẮC-ĐẠI

TỔN BẠC-TRAM KHÔNG KHUỖI

ĐỪNG 1-2 HỘP KHỎI NGAY

PHONG-TINH BẠC-ĐẠI ĐIỀU-KINH TẠO-BỘM

Và nhiều thuốc công hiệu TẠO-BỘM Bán khắp nơi

QUYỀN BẦU CỬ

THEO báo Đông Pháp, chính phủ định mở rộng quyền bầu cử cho dân lứa bầu cho ông dân biểu miền Bắc.

Đó là một tin—nếu có thật—đáng để cho dân mừng. Đó là một chứng cứ rằng chính phủ đã thấy rõ những chế độ hiện có cần phải thay đổi cho hợp lòng người, nghĩa là cho hợp lòng trời.

Trong số đặc biệt về dân biểu, chúng tôi có yêu cầu các ông nghĩ một điều: là trước khi giải tán, xin chính phủ mở rộng quyền bầu cử cho dân là một, mở rộng quyền hạn cho viện là hai.

Đến nay, tuy các ông nghĩ vẫn im lìm chẳng nói năng gì, chính phủ đã muốn mở rộng quyền bầu cử. Nhưng đó chỉ là hé cánh cửa một tí, việc cần là phải mở toang cả cửa cho rộng.

Vậy mong rằng chẳng bao lâu, sẽ có tin Viện Dân biểu được quyền hạn rộng rãi, để xứng với các ông dân biểu được nhiều người bầu lên thay mặt.

Hoàng Đạo

Các ông dân biểu thành phố Hanoi tuyên bố từ chức

Chúng tôi xin có lời báo cáo để bà con trong thành-phố biết rằng: sáng hôm nay toàn thể hội viên Nam đã gửi đơn xin từ chức đến ông Đốc-Lý. Chúng tôi đã có cái thái-độ quyết-liệt trong kỳ hội-dồng tối hôm 23 Novembre, thì thái-nhiên phải có việc từ chức này.

Sở dĩ chúng tôi chờ đến ngày nay mới có đơn từ chức là vì còn muốn hãy tỏ rõ ràng với ông Thống-Sĩ cái nguyên-ý của việc này ra.

Muốn giữ cho tinh thể khỏi thêm nghiêm trọng, ngày nay chúng tôi chỉ tuyên bố từ chức là vì còn muốn hãy tỏ rõ ràng với ông Thống-Sĩ cái nguyên-ý của việc này ra. Muốn giữ cho tinh thể khỏi thêm nghiêm trọng, ngày nay chúng tôi chỉ tuyên bố từ chức là vì còn muốn hãy tỏ rõ ràng với ông Thống-Sĩ cái nguyên-ý của việc này ra.

Hanoi, ngày 29 Novembre 1937

Ký tên: Lê Thăng Hà văn Bình
Đặng vũ Lạc Phùng như Cương
Nguyễn Thiệu Bùi trường Chiểu

Gửi giúp dân bị lụt

Nhân viên Thương Chánh tỉnh Bình Thuận 22p.75
Xin thay mặt nạn dân cảm ơn những nhà từ thiện, số tiền sẽ nộp ban cứu tế. N. N.

NGƯỜI VÀ VIỆC

XE KÉO

KHÔNG biết bao nhiêu lần chúng tôi bàn về vấn đề xe kéo và mong chính-phủ tìm cách hoặc bỏ hẳn nghề ấy đi, hoặc mua cho phủ xe được sống một đời đỡ khổ cực khổ nạn.

Nhưng đến nay, đời họ vẫn như xưa. Họ cực nhọc, là để sung sướng cho bọn cai, để hề hề cho bọn chủ xe. Họ đã bị lợi dụng một cách quá-quá, nhưng vì họ không có người bênh vực và không đủ sức để tự bênh vực, nên họ đành vừa chạy vừa nhin mồ hôi họ hóa ra những giọt sấm ban thơm tho, những giọt kẹo ngọt ngào đem cung phụng bọn chủ của họ.

Theo bản trình của ông Chantemerle, hội-viên thành-phố gần đây, thì bọn chủ xe này lại một cách quá sức tưởng tượng. Một hãng có 400 chiếc xe một nam, bỏ vốn ra độ bốn vạn bạc, thì một nam lái có tới 9 vạn 1 ngàn 135 đồng bạc tròn và trắng, nghĩa là một năm lợi đã gấp hơn hai lần và hơn ba lần giá 400 chiếc xe.

Tiền lái ghê gớm đó, theo công lý, phần lớn phải là tiền của phủ xe. Nhưng các ông chủ xe có cần gì đến công lý. Họ chỉ cần lái thật nhiều để sung sướng lấy cái thảo họ, đầu những người đã nuôi họ là những phủ xe có vi cực nhọc, vì khổ sở, vì đói rét, vì tật bệnh mà chết đi, họ cũng không hề động tâm và ngại là không hề động đến túi tiền của họ.

Nhưng chính phủ, — mà chính phủ ở đây cần phải là những người bênh vực những kẻ yếu, vì họ không đủ sức để tự bênh vực lấy họ — chính-phủ cần phải động đến túi tiền của bọn chủ bóc lột hết quân số ngoài lại đến quân áo trắng.

Muốn vậy, chúng tôi đã nhiều lần hiến mấy phương pháp.

Một là đơm một giá cho thuê xe chứ không thể lấy cao hơn được, thì dù là 3 hào một ngày.

Hai là bỏ bọn cai, một bọn ăn rưng ngời rồi chỉ có hại như run san thôi.

Có như vậy, phủ xe mới có thể có lúc ngừng có lên mà thở, chứ

cứ giữ cái chế độ hiện thời, mà còn là-a thuê xe, thì chủ lái tăng tiền thuê xe, rút cục lại chỉ phủ xe là phải ngã cù ra mà chết.

NẠN Ế CHỒNG

BÁO ĐÔNG-Pháp đang tìm phương giải quyết một vấn đề quan trọng : nạn ế chồng.

Người thì sui bọn thiếu niên bỏ làng ich kỹ, người thì bán chị em nên bỏ tính ý lại : thật là thiên phương bách kế, để giải được cái nạn ghê gớm kia.

Nhưng giải-quyết vẫn chưa đến căn đề. Đĩa ăn yếu là gì ? là làm thế nào cho chị em không ế chồng.

Muốn vậy, không có gì khác, chỉ cần chọn lấy một trong hai cách này.

Cách thứ nhất là báo chị em đi lấy chồng cho hết, không được làm cá, thì làm lễ thứ hai, thứ ba, thứ mười v.v.

Cách thứ nhì là lập một hội phụ-nữ ở vậy. Ai vào hội đều nhất định gọi mình là ở vậy không cho ai kêu là ế chồng hết.

Đó là hai điều kể để trừ nạn ế chồng. Xin mách báo Đông-Pháp để đăng vào mục... phụ-nữ của báo ấy.

RỒ LỜI THỜI

ONG toàn-quyền vừa ký thêm một đạo nghị-định về việc giữ súng bắn chim. Theo nghị-định ấy, giấy phép chính phủ ban cho chỉ có thể dùng được trong một thời hạn là 5 năm. Trong thời hạn đó, hề thay đổi chỗ ở, người nào được cái hạnh phúc cầm khẩu súng bắn chim — bắn chim thời — lại cần được các nhà chức-trách ở chỗ cũ và chỗ mới bằng lòng cho mới xong. Hơn nữa, người ấy lại cần phải khai vào một quyển sổ kiểm soát riêng, rồi trong giấy phép lại phải ghi cả sự thay đổi ấy nữa.

Thật là nhiều kẻ, nhiều kẻ hơn là vào rừng âm hồ về hay hơn là quản Nhật lấy Thượng hải.

Vì không có cái gan chịu sự nhiều khổ ấy, nhiều người Annam không biết thủ bắn chim, mà cũng không bao giờ cầm đôn khẩu súng nữa.

Khiến cho ta nghĩ đến cuộc chiến tranh Trung Nhật bên cạnh ta thì

đẹp một ngày kia, thì dù thời, một người lính giêng đem quân sang nước ta lấy đất chơi, mà chính phủ muốn mời ta giúp sự phòng ngự nước ta, muốn lập một đội quân Đông dương, thì lúc bấy giờ làm thế nào ?

Lúc bấy giờ, có lẽ chính phủ mới cho ta tập bắn chim cho quen vậy. Nhưng kẻ cũng hơi muộn một chút, vì đời ta tập cầm được khẩu súng thì chắc chắn không còn ta nữa.

Kết luận : nên cho ta tập cầm từ bây giờ là phải. Một người Pháp, có quyền dùng súng bắn chim chơi, sao ta lại không có quyền ấy ? Sự ta hóa ra trộm cướp chăng ? Nhưng trộm cướp bao giờ họ cũng đã có súng lâu rồi. Nghi thật là vô lý vậy. Nhưng sự vô lý với đất nước này xưa nay vẫn có duyên với nhau lắm.

Hoàng-Đạo

HỘI NGHỊ

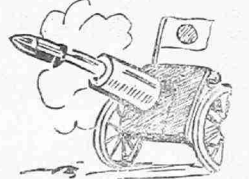
HỘI nghị chín nước thảo luận đối phó với Nhật cho hội Quốc liên.

Hội Quốc-liên đang tìm một hội khác để trao lại.

Trong lúc ấy, Trung-hoa vẫn cực lực phản đối Nhật ở miêng bác-sĩ Cơ-duy-quân.

Và Nhật trả lời bằng những bài diễn văn hùng hồn chẳng kém.

Bài diễn văn đại khái thế này :



Lêta

KHẢ LÂM

GÁC ông hội viên thành phố Annam vừa rồi đã có một cơ chỉ rất đáng khen, khi đứng dậy bỏ phòng hội đồng ra về để phả đối ông đốc-lý Virgitti về bản dự án của thành phố trong việc thu thuế.

Phải, người dân ta đã chịu nhiều khổ thuế lắm rồi, và cái cảnh nghèo khổ của họ không có thể cho họ bỏ

lên thêm vào những việc xa xỉ và không cần ích trong thành phố họ, không phải là thì si có để biết đến vướn họ thường thức các đồng hoa trong lúc đói.

Các ông hội viên ta đã làm đó bằng phận. Và cái việc không phải là có luôn luôn để chúng ta quên không ca tụng cái hành vi đáng khen của các ông ấy. Nếu cứ theo đường thẳng mà đi, các ông đó có thể chắc lúc nào cũng được dư luận và các báo chí ủng hộ.

CẨM RƯỢU

NHỮNG người Annam đi phủ sang Tân-thế-giới (Nouvelle Calédonnie), vừa rồi có gửi cho báo *Tiếng Dân* một bức thư ngữ cho các ông Dân biểu Bắc-kỳ, kể cái tình cảnh thiếu thốn và khổ sở của họ. Cứ một cái danh hiệu « phu Tân-thế-giới » cũng đã gọi cho ta cái cảnh đời của họ ra sao rồi.

Nhưng trong thư có một đoạn khiến cho chúng tôi chú ý :

« Lại còn cái nghề đáng nhọc là *engagés* ở đây họ cấm không được quyền uống rượu, cũng như cấm *caniques* bắn thả vậy. *Caniques* cấm không được quyền uống rượu, là họ cho nó *sauvage* vì cái tình trước an thit người (anthropophage). Nói cho thật, chúng tôi sang đây không phải có thiết gì uống rượu mà có dự tiêu đầu để uống ; những nhẽ họ cấm như thế, thì họ có nhọc cho chúng tôi ở đây này !... »

Ấy đó. Người Annam ngàn năm văn vật như chúng ta mà bị họ coi cũng như người mọi an thit người thì thật quá. Chúng ta vẫn nhảm rượu với thủ lợn và phao cầu, chứ có nhảm với đùi người da trắng bao giờ đâu ?

Nhưng nếu người ta bèn ấy mà có thêm uống rượu, thì có một cách giản dị : là trở về nước nhà ở đây, không những họ sẽ tha hồ được uống rượu, mà lại được người ta bắt uống nữa. Không biết uống cũng phải uống, thế còn gì hơn nữa ?

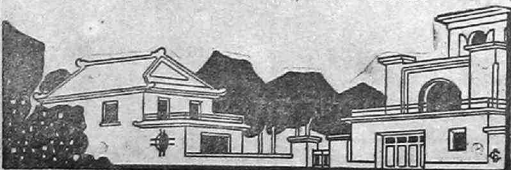
Thạch-Lam

PHÒNG VỆ KIỂU NHÀ

NGUYỄN - BÀ - CHI (Kiến-trúc-sư)

HANOI — n° 61, Rue de Takou

HAIPHONG — n° 82, Ac d'Endhal



Lậu, giang-mai, hạ-cam

Bệnh lậu dễ lâu hoặc chữa không khỏi có thể sinh ra nhiều biến-chứng nguy-hiểm, lở ngọc-quần (*balanite*), ăn xiên ra ngoài (*déferentite*), xung khớp xương (*arthritis*) v. v. ... Kíp dùng thuốc Lưu số 13 của ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué — Hanoi

ẽ được khỏi mau và chắc-chắn. Giá 0p50 một hộp.

Tuyệt-nọc kiên-tinh hoàn — Trong thuốc có 7/10 chất bô và 3/10 chất sắt-trung. Lợi tiểu-liện, tổng hết nọc độc *torine* và làm đường tiêu chông lên da. Một hộp dùng 5 ngày, giá 1p50.

Nhận chữa khoán đần, đần bả.

ĐI XEM CỤ THIÊU DIỄN THUYẾT

TIN VĂN... VĂN

HUYỄN LY Hoàn-long hôm đó làm đóm lăm.

Đường xa trông lại, thấy cò xi pháp phớt, long đầu nghển ngang, như đương đứng đợi một sự gì sắp xảy ra, lớn lao, hùng tráng, kinh thiên, động địa. Đứng gần, thì chủ này học trò đứng thành lũy, mỗi cậu cầm một lá « quốc kỳ » con con, hai bên màu vàng, giữa có cái lịch đỏ, phe phẩy như đương đợi lúc phát như trẻ châu châu tập trận cờ lau ngày xưa. Trong sân huyện, các ông lý, các ông xã, các ông khâm..., đứng xếp thành hai dãy dài theo phép cúng của, cò ro trong bộ áo thụng xanh, vẻ mặt đều ngơ ngác như con đợi mẹ về chợ. Sau rồi, là các ông thân hào, áo đoạn, áo tày, trong số đó, người ta thấy bộ mặt tiển lành của ông Luận và nét mặt trầm tĩnh của ông Lê Đu, đứng im lặng ra về nghe ngóng, đợi chờ... Cả đến các cô, họ, là cốt và cốt nhà cũng bình như đương mong mỏi, mong mỏi « cụ » về.

Mong mỏi đến nỗi thấy chúng tôi ung dung bước vào, hai dãy áo thụng chỉ rung rung muốn vái.

Bỗng có tiếng còi ô-tô. Rồi tiếng hò hét của các cậu học trò được thả lỏng, phát còi lia lịa mà hoan hô. Nhưng lúc đó, tôi không hiểu là chúng hoan hô vì được về ăn cơm hay là vì một lễ cũng có ích cho họ như thế. Sau mới biết là vì cụ đến.

Cụ đến. Trông bốn cái long vàng, hai cái lắn từ từ tiến ở khoảng giữa, hai dãy áo thụng xanh gầy gáp ở hai bên, tôi có cái cảm tưởng là lạc loài về một thế giới nào, xa xăm trong quai khứ ở đời hoang hoang thì cổ.

Lộ xôn một lúc. Rồi trong đám áo thụng bước ra một ông mập ú, mặt đỏ gay nhưng khó lòng mà biết là vì rượu hay vì cảm động. Ông ta lấp bắp mấy câu, giọng thẳng hai tay như hai cái chày máy đưa lên đưa xuống như giờ đó : ông ta vái. Cụ liền vội vàng gợn tay ra bắt tay ông ta một cách rất bình dân ; ở đời thời cổ, ai nấy đều tiến rất nhanh đến đời thời kim.

Thoát được cái nạn « vái » nọ, cụ bèn đứng lên bục, gọi thân hào, tổng lý lại gần, rồi lên tiếng diễn thuyết.

Mọi người lắng tai nghe, chăm chú như các ông nghị.

Mới đầu, tiếng nói còn nhỏ, sau dần dà háng hai bên, mạnh bạo hơn, rắn rỏi hơn. Cụ nói lại công cuộc của cụ làm trong ba mươi năm trời, công cuộc ấy khiến cho



hạt Hà-dông thịnh vượng, phát đạt. Cụ nhắc lại công cụ vun sỏi cho tiểu công nghệ, khuyến khích việc mở trường, mở nhà hộ sinh, mở chợ...

Đến đây, Tú Mỡ ghé tai tôi thì thầm :

— Cụ quên nhắc đến một sự thịnh vượng, phát đạt nhất : Khâm thiên.

Nhị Linh trở vào đám đông mà cười :

— Là vì cụ e động đến cụ phủ.

Chúng tôi nhìn theo, mới hay trong đám đông ấy, có bộ mặt quen quen, cặp mắt nọ ở quen quen, bộ râu quen quen và cả cái mũi tẹt cũng quen quen nốt. Lúc đó mới phục cụ Thiêu là người có ý tứ.

Cụ Thiêu càng nói càng dẻo, càng có vẻ hoạt bát, khiến chúng tôi ngẩn ngơ tiếc rằng tại ai nói ấy mãi đến bây giờ cụ mới có chỗ đứng. Cụ buồn bã nhắc lại rằng thân hình mệt mỏi rồi, nên cụ vui về về hưu, nhưng trong lúc ấy tiếng cụ vẫn ròn rã, cụ đứng vẫn không thấy mỏi. Trái lại, trong đám áo thụng xanh chung quanh, đã thấy vẻ mệt, vẻ nhọc, vẻ ulla hiện ra một cách rõ ràng.

Một ông, rồi hai ông, rồi ba ông,

lặng lẽ theo nhau, lặng lẽ chực áo thụng ra. Ở nhà ló cốt, đã có một ông khâm, chằm chằm gắp áo thụng lại. Bên cạnh, một ông lý gôi áo thụng cấp nịch, đương đứng hút một hơi thuốc lòn, về khoai trá hơn là đứng nghe diễn thuyết nhiều. Xa xa, gần công, một ông xã lăm lét nhìn chung quanh, như muốn lùi.

Trong lúc đó, « cụ » đương thiết tha bàn đến những công cuộc phải bỏ dở, vì phải về hưu. Công cụ không có vẻ gì mệt nhọc cả, khiến cho Tú Mỡ phải than hô :

— Cụ nói còn dẻo dai thế kia, mà đã vội về hưu. Rõ hoai cơ.

Cụ nói xong, cụ phủ Đò Thận đứng lên vái, rồi cũng thiết tha đáp lại. Cụ phủ nhắc lại công đức của cụ Thiêu, và ra về thành thực lăm. Cụ phủ kể lại trong hồi vài năm gần đây, công cuộc có ích chung của cụ Thiêu rất nhiều. Một là đã mở mang các nhà đỡ đẻ, thí dụ như ở Khâm thiên. Hai là cho lát hè các nơi đồng đạo, thí dụ như ở Khâm-thiên. Ba là mở một nhà buộc thuốc, cho thuốc, lại thí dụ như ở Khâm-thiên. Thật là cụ phủ đã chịu khó sưu tầm những việc công ích xác đáng của cụ Thiêu vậy.

Hai cụ nói xong, tiếng vỗ tay nổ rân. Và những áo thụng xanh đã biến đi đâu mất cả, chỉ còn lại những áo đen với những bộ mặt sang sừng, há há như hơi nhèm nhèm chút vôi vàng, vì trời gần tối mà đường về còn xa.

Nhị Linh quay lại bảo tôi :

— Diễn thuyết khá đấy chứ.

— Khá lắm. Có thể làm ông nghị được.

Tú Mỡ thêm một câu :

— Được hẳn đi chứ lý. Nhưng chỉ phiên một nỗi ông Phạm huy Lục đã tranh mất chức nghị trưởng rồi.

— Cái đó không khó gì. Tôi tưởng ông Lục sẵn lòng nhường cho cụ Thiêu lăm.

Thế thì còn gì hơn nữa : cụ Thiêu còn đợi gì mà không ra ứng cử nghị viên.

Hoàng Đạo

D ÒNG trước công chúng, ông Lê Văn Trương tự xưng là người : « gây một trào lưu

tư tưởng mới... một... trào lưu tư tưởng mới (ơ hoơ ho) có đủ lực lượng giúp người nước phồn địa (ơ ho...) trong cái thời khắc rất... nghiêm trọng này ».

Người thế mà có chí lớn dào dề. Vạy mà chả ai biết cho ông !

Vừa rồi người ta đã biết cho.

Người ta liền tặng ông một danh

hiệu xứng đáng :

Huy-hoang tôn ông.

Ông nài vô kỷ niệm nhi cả cười :

— Hào hê ! hào hê ! thiên hạ có người trí kỷ !

Rồi ông hó lơ n :

— Như ta đây, Huy-hoang biểu

lự, tác giả văn của đồng Tân Dân,

tâm lý ta biến hóa như thần, để giúp

đồng chủ trong thời nghiêm trọng a.

Rồi ông có một chân lên, quay

máy vòng chậm, đi một bài lâu mã,

rồi vào.

Công chúng vui cười há há lăm.

Một bạn đọc miền Nam gửi đến

một mẫu « văn » sau này, rất trong

« giang hồ kỳ hiệp » của *Tiêu thuyết*

thứ bầy :

«...tôi mới dám nói thẳng...»

Triệu Ngũ nói :

— Xin cụ cứ nói.

Trại bán-liên nói :

— Xin ăn nhân tha thứ ! ăn nhân

có tha thứ thì gia này mới dám nói.

Trại bán-tiểu vừa nói, vừa ngậm

nhin Triệu Ngũ từ đầu đến chân.

Triệu-Ngũ nói :

— Chẳng hay việc gì xin cụ cứ nói.

Trại bán-liên nói :

văn văn...

Bây giờ chúng tôi cũng nói :

— Xin ngài tha cho...

■

Một cách quảng cáo rất... phong

linh.

T. T. B. vừa rồi đang :

« Những người đàn bà luống tuột

(thường nằm mộng thấy ai tình !)

« Những thiếu nữ khát yêu mà

chẳng được ai yêu !

« Những thiếu nữ vô duyên bị

Tơ Hồng, Nguyệt Lão bỏ quên hay

ghét bỏ !

Hãy đọc :

GÁI MUỘN CHỒNG

của NGỌC-GIAO *

Còn thuốc uống giá bao nhiêu,

sao không nói ? **LÊ TA**

AN-THÁP
GRANDE FABRIQUE DE POUSSÉ-PUSSE
2, Rue de Nguyễn-trung-Hiệp
HANOI

?? ? 1936
XE KIỀU MƠI

Gấp khủ giờ kẹp mưa đơn,
Dùng xe "AN THÁP" chẳng
cợn cơ gì.

Ca bán đủ cả : Vải, Săm, Lốp
ra đó phụ tùng xe tay.

NHÀ XUẤT-SẢN LỚN
BÁN BUÔN NHIỀU
CÁC TRƯỞ

CHEMISSETTES

chỉ có
MANUFACTURE **CU GIOANH**
68-70 Rue des Eperonnets - Hanoi
Téléph. 525
MAISON FONDÉE EN 1910

Đã có bán

Tình Mộng

TẬP TRUYỀN ĐÀU
của
NGÔ-NGỌC-KHA
In lần thứ hai

Giá 0\$25

**ỦY BAN HÀNH ĐỘNG
ÁNH SÁNG
HỌP HỘI-ĐỒNG**

SAU một thời kỳ tạm đình các công việc để chú trọng riêng đến đoàn báo bị liệt, ban Trị sự tạm thời Đoàn Ánh Sáng đã triệu tập các Ủy ban Hành Động để bàn cách tiến hành công việc cho đoàn trong mùa rét năm nay.

Các Ủy ban họp báo trong bốn tối liền tại hội quán hội Trí Tri Hanoi, và đã quyết định tổ chức trong tháng tuần tháng Décembre một ngày Ánh Sáng rất mới lạ để hết thảy mọi người chú ý đến Ánh Sáng và vào đoàn.

Ngày Ánh Sáng đó sẽ bắt đầu tổ chức ở thành phố Hanoi, và sẽ lan rộng đến các thành phố lớn như Haiphong, Nam-Định, Hải-Dương, cũng các tỉnh khác. Mục đích là làm cho thật nhiều người hiểu rõ tôn chỉ nhân đạo, xã hội, cải cách của Ánh Sáng và mời thật nhiều hội viên vào đoàn.

Hiện nay, ban Công Tác của Ánh Sáng đã dự định sẵn sàng lập một thôn Ánh Sáng đầu tiên ở châu thành Hanoi cho dân nghèo, và làm nhiều nhà kiểu mới tại Bắc-Ninh, Bắc-Giang, những nơi bị nước lụt tàn phá nhiều nhất.

Ban Công Tác chỉ cần đợi mấy nghìn hội viên Ánh Sáng đầu tiên đứng tên cho đoàn và mấy nghìn hội viên mà « Ngày Ánh Sáng » sẽ đem lại, để khởi sự làm việc một cách hăng hái.

Chúng tôi mong rằng các bạn thân yêu của Ánh Sáng, mấy nghìn hội viên đã nhập đoàn ngày buổi đầu, nhân dịp này cùng chúng tôi làm việc để thực-hành một chương trình lớn lao, nhưng không phải không làm được.

Chúng tôi rất vững lòng tin ở một tương lai rực rỡ, một phần vì các bạn trong Ủy ban Hành động đều sẵn có một lòng tin như chúng tôi, một phần Ánh Sáng từ trước đến giờ lúc nào cũng được các bạn nhiệt liệt hoan nghênh và khuyến khích.

Chương trình ngày Ánh Sáng ở Hà-nội sẽ truyền bố trên các báo chương để các bạn rõ.

Cuốn điều lệ Ánh Sáng đã phiên dịch ra quốc văn và hiện nay in gần xong. Sẽ có chừng một vạn cuốn gửi đi khắp các nơi trong nước. Hạn nào ở xa muốn có một cuốn để cử động cho đoàn, xin cho biết địa chỉ ngay và nhờ đình theo thư một cái tem năm xu.

Phạm-vân-Bình thư ký
Ban Trị-sự Tạm Thời « Ánh Sáng »

**Cùng các bạn nam nữ
hội viên Ánh Sáng
ở HANOI**

MUỐN cho « ngày Ánh Sáng » tổ chức ở Hà-nội vào chủ nhật 12 Décembre 1937 được kết quả mỹ mãn, ban Trị-sự tạm thời Đoàn Ánh Sáng yêu cầu hết thảy các anh em chị em hội viên chú trí và khuyến khích ở Hà-nội cùng tham dự vào công việc tổ chức ngày Ánh Sáng đó.

Các bạn, dù bận việc đến đâu, cũng xin bớt thời giờ đến biên tên và nhân phần việc tại Ban Thư ký của đoàn, số 55 phố Hàng Bún, để tổ công nhật thành làm việc xã-hội.

Hạn biên tên và nhân phần việc đến thứ sáu 10 Décembre 1937 là cùng, xin các bạn nhớ cho. **Đoàn Ánh Sáng**

**SẮP CÓ MỘT SỰ MỚI LẠ
NGÀY « ÁNH SÁNG »**

Tổ chức vào ngày

Chu nhật 12 Décembre 1937

**ĐỂ TẤT CẢ HANOI NGHĨ ĐẾN ÁNH SÁNG
SẼ ĐI MỜI MỌI NGƯỜI VÀO ĐOÀN
TIỀN ĐÓNG CỦA HỘI VIÊN SẼ ĐỂ DỰNG**

**THÔN ÁNH SÁNG ĐẦU TIÊN
cho dân nghèo**

Chương trình ngày Ánh Sáng ở Hanoi

6 giờ sáng — Phát giấy mời vào đoàn và giấy truyền đơn nói rõ tôn chỉ và mục đích của đoàn
Do nam nữ hội viên nhiệt thành đi phát.
Từ 7 giờ 30 đến tối — Có 50 tập đi khắp các phố, không bỏ sót một nhà nào — Mỗi tập sẽ có 1 nông thôn Ánh Sáng, 1 ủy viên Ánh Sáng, 1 hướng đạo sinh đeo dấu hiệu **ÁNH SÁNG**.
Xin các bạn sẵn sàng vào đoàn và đóng tiền ngay v.v.o. Các bạn chỉ việc bỏ 1,00 hay 0,20 và ký vào sổ — Thế là xong.

Chẳng bao lâu tiền các bạn sẽ biến thành

NHÀ CỬA SÁNG SỬA, ĐẸP ĐẸ

Công trình chung của chúng ta

CẢ NGÀY HỒM ĐÓ — Sẽ hiện ra nhan nhản khắp Hanoi những **DẤU HIỆU ÁNH SÁNG**
Dấu hiệu đó sẽ dẫn ở

CÁC NHÀ « CỬ ĐỘNG VIÊN MỘT NGÀY » để những bạn nhiệt thành có chỗ để dăng biên tên và trả tiền
DẤU HIỆU ĐÓ SẼ DẪN Ở

CÁC NHÀ HỘI VIÊN để tổ ỹ liên lạc mật thiết của các hội viên Ánh Sáng
Từ 9 giờ — Có cuộc triển lãm tranh Ánh Sáng tác phẩm của các họa sĩ ủy viên chuyên môn đoàn Ánh Sáng, bày ở các phố chính.

TRONG NGÀY ÁNH SÁNG

CÁC BẠN ĐỪNG ĐI CHƠI PHỐ HAY Ở NHÀ CŨNG CÓ DỰ ĐƯỢC MỜI VÀO ĐOÀN ÁNH SÁNG
Ủy ban tuyên truyền đoàn Ánh Sáng

Ba ngày hôm sau 13—14—15 Décembre 1937

Ủy viên Ánh Sáng sẽ tới các công sở, trường học, nhà máy, xưởng thợ để mời hội viên mới.

Xin các bạn sẵn sàng đợi những người quen biết đến mời để ký giấy vào đoàn và đóng tiền cho đoàn.

Ai muốn

Thông hiểu cả 2 nền y học Đông Tây, các cách trị bệnh bên Âu Mỹ, Nhật Bản, Trung Hoa và Việt Nam. — Làm thầy thuốc trị bệnh cho mình, gia đình và cả con mình. Ai muốn có những bài thuốc gia truyền hiệu nghiệm có thể đem làm thành cao, đơn, hoàn tán mà bán được. — Hiểu biết các cách trị bệnh mới lạ như khoa châm cứu, luyện gân của Âu Đứ, trị bệnh bằng thời miến, tâm lý bằng cách học thuyết của Freud, Habermann, Lumière, C. G. Jung, Abrams v.v... — Ai muốn biết đủ các điều thuộc về ái tình của nam nữ, các điều trong những cuốn livres secrets sur l'amour, muốn hiểu nam nữ về đủ mọi phương diện vật chất, sinh lý, tâm lý, ái tình, xã hội, tập quán v. v. — Ai muốn hiểu các thuyết về tự do sinh đẻ, cải tạo hoàn đồng, các truyền lý kỳ về ái tình, của các bác sĩ nhân. — Ai muốn hiểu thế nào là đẹp và sửa giữ sắc đẹp ra sao. Hãy mua và xem hai bộ Đông Tây y học và Nam nữ ái tình, do y sĩ **LÊ-VĂN-PHÂN** biên chép, có các vị bác sĩ và danh nho phụ giúp. Trọn 2 bộ giá 2p. Có in ra từng cuốn nhỏ bán. Mua cả bộ, hay mua lẻ từng cuốn, mỗi cuốn 0,20, xin để thư từ và mandat cho :
Monseigneur LÊ-VĂN-PHÂN, Médecin — N° 173 Rue Frère Louis Saigon
(Gửi xa ai muốn làm đại lý bán sách, xin cứ gửi thư về).

Ngay Nay The Thao

(Tin bên Pháp gửi tàu bay về)

PÉTRA THẮNG GIẢI ALBERT CANET SÁU VÀO ĐỘ CUỐI CÙNG

TUẦN LỄ vừa qua, ở Paris có cuộc tranh đấu quần vợt lớn khai mạc mùa Đông; giải Albert Canet. Có đủ danh thủ Pháp dự.

Cuộc tranh đấu này chơi ở sân gỗ nên dù Sáu có nài tới cùng dự, tôi cũng đành từ chối vì biết lối chơi của tôi trên sân gỗ không thể lại được với những cây vợt đại tài ở đây.

Trong cuộc này, cũng như mấy cuộc khác, Sáu đã làm về vang chơi nên quần vợt Đông-dương. Loạt được ba tướng ở vòng đầu, trong đó có Papillon, trẻ tuổi đánh hay lắm. — Papillon đã từng thắng Merlin và được xếp vào cuối hạng nhất. — Sáu vào độ cuối cùng và chạm trán với ngự lâm quân Borotra.

TRẦN SÁU—BOROTRA ĐÃ LÀM NÁO ĐỘNG DỰ LUẬN QUẦN VỢT BÊN PHÁP

Trước hôm tranh đấu, báo Paris Midi đăng mấy hàng chữ lớn: «Ngày mai Borotra gặp Văn-Sáu, hy vọng của Đông-dương». Thế là thiên hạ kéo nhau rùng rùng đi xem.

Trước khi đến sân, Sáu báo tôi:

— «Cậu Bầy ơi! Từ thừa mình bắt đầu cầm vợt đã nghe danh chàng Borotra. Hôm nay được độ vợt với anh ngự lâm quân bên trên sân gỗ, tôi thấy sáng sủa quá. Thôi! tôi đáng danh cho đỡ lượm trứng vịt và xem mình kiếm được mấy xu».

Tôi xoa bóp cho Sáu, dẫn Sáu đi chơi rừng Boulogne để lấy «yên sĩ phi lý thuần» và hết sức làm tăng lòng háng hái của Sáu lên.

Đến lúc ra sân, đứng cạnh Borotra chụp ảnh. Sáu mặc quần cụt trông nhỏ xíu, mấy cô đầm ngồi cạnh tôi thì nhàu đoan:

- Tôi cho cậu ta chỉ mười sáu.
- Mươi bảy chứ lị.
- Tôi thì tôi cho là đến mười tám kia.

— Người nhỏ bằng kia mà dám đương đầu với Borotra!

Tôi nghe các cô bàn tán chỉ tùm tùm cười.

Nhưng cuộc tranh đấu đã bắt đầu.

Borotra hôm nay chơi hay quá, không hổng một trái bàn nào. Đánh service rồi, chàng chạy lên lưới, gặp bạn là đập liền. Tuy vậy, Sáu cũng không nao núng, đánh một cách rất đằm đằm. Nhiều khi Sáu quặt bạn xong, chạy theo đặt nhiều trái tài tinh, khiến công chúng hoan hô nhiệt liệt.

Kết cục, Borotra hạ Sáu 6/2, 6/2. Tỉ số khá nặng, nhưng đối với Borotra là vua sân lợp của hoàn cầu trong bảy năm liền thì lượm được 4 jeux trong hai ván cũng đã là hân hạnh cho chàng vô địch nhỏ xíu của Nam-kỳ rồi.

Đánh xong, Borotra bắt tay Sáu, tỏ lời khen ngợi:

— Anh chơi khá lắm. Nếu ở sân đất, chắc anh còn làm khó dễ cho tôi nhiều hơn. Cố lên!

PÉTRA THẮNG GIẢI ALBERT CANET

Một điều lạ là trong giải này, hai cây vợt Nam-kỳ đã vào tới độ cuối cùng mà Pétra thì chiếm giải một cách oanh liệt chưa từng thấy. Pétra quả đã xứng đáng với hy vọng số một của Pháp quốc. Lần lượt bại Bolelli, Roux, Destrecreau và Feret. Pétra, chàng sáu vườn, học trò cũ của anh Ba Chim, đã làm cho dự luận làng thể thao nước Pháp rung động và đặt hết hi vọng lên lưng chàng.

Các báo bên này được dịp nhắc tới Đông-dương là nơi đã sản xuất ra cây vợt anh hùng đó. Sáu và tôi lại thấy mình oai phong lắm liệt hơn, vì ít ra mình cũng sinh trưởng ở nơi đã đào tạo ra Pétra.

Ngày buổi chiều đó, Sáu với tôi mời Pétra đi ăn cơm Saigon để khoe chàng vừa thắng trận. Ngồi trên ô tô, Pétra vui vẻ, sung sướng ca hành văn và vọng cổ u u lên làm chúng tôi không nín cười được.

Trần-vân-Dương
Paris: 18 Novembre 1937

Anh Văn Bich,
Tháng sau có nhiều cuộc tranh đấu hạng nhì. Tôi sẽ đăng tên dự và sẽ gửi bài tường thuật về sau.

T-v-Dương

CỤ PHỦ HÀM



OHanoi, ai đã là người biết đến phố Khám Thiên thì cũng phải biết đến một nhà tri-sĩ, một bậc đại nhân ăn cư ở đây, cụ phủ Đổ-Thần.

Cụ là người trầm mặc, ít ăn, ít nói, lúc nào cũng mơ màng đến một lý tưởng cao-siêu, cho nên cặp mắt cụ mới trở nên nhỏ đi, bé đi, như có ý không muốn trông thấy cõi tục xấu xa nó bay ra ngay trước mắt. Ma cụ cũng vì thế mà hóa ra hồng hào, phình phình, trong bộ râu quăn.

Cái lý tưởng cao siêu ấy là gì? Ngủ cho kỹ mới hiểu rằng lý tưởng ấy là lý tưởng ghê gớm này: tào-càng cao, danh giá cần phải càng to, mê-day cần phải càng nhiều, hám cần phải càng lớn.

Cụ là người nghĩ thế nào, làm được thế ấy. Vì vậy ta có thể đem cả đời cụ chứng thực cho cái lý tưởng cao siêu của cụ.

Trước hết, ta cần phải nhắc lại rằng cụ là người có đến hai ba chán: một chán ở hoàn trường, một chán ở nghị trường và một chán ở... Khám Thiên trường.

Ở hoàn trường, cụ bỏ làng bạch đình đi làm ông huyện hám, rồi dần dà leo lên làm ông phủ hám, mà có lẽ rồi đây cụ sẽ lên chức án hám, tuần hám và tổng đốc

hám. Cho đến lúc cụ làm đến thiếu hám thì chắc là cụ mê lắm rồi, vì hám mà thiếu thì còn ăn để sống làm sao được.

Ở nghị trường cụ cũng không kém cạnh gì. Ăn cụ cũng có thể ăn được, nói cụ cũng có thể nói được. Tuy nói tiếng Pháp không được thạo lắm, nhưng cũng còn hơn những ông nghị không biết nghĩa chữ «lý» là gì. Còn những vấn đề quan trọng về kinh tế, về chính trị, người ta nói đến được, thì cụ cũng nói đến được, nói ít, nói nhiều, nói giỏi, nói kém cũng là nói mà thôi. Năm nay, cụ đã được bầu đi dự Đại hội nghị kinh tế và lý tài, không phải chỉ vì cụ có bộ râu đẹp mà thôi đâu, lại còn mà nhất là vì cụ cũng thạo về lý tài nữa.

Ai có biết cụ ở Khám Thiên trường mới rõ cái tài ấy của cụ.

Bác nhân tài như cụ, nước ta rất hiếm, vậy mà không tăng bậc, không trọng vọng, không gần cho cụ nhiều mê-day, thì thất là nước ta không biết người biết của. Bậc nhân tài như cụ, mà báo chí dám chê bai, dám chế riếu, thì thất là báo chí nước ta đáng bị đóng cửa vậy.

Có lẽ vì nghĩ như thế, nên cụ đã đem hám của cụ đến yết kiến ông Thống sứ và cụ đã đem hám về: đó mới thật là cử chỉ của bậc đại nhân.

Từ Lý

CÁI TỆ MẮT BÁO

IT lâu nay có nhiều kẻ mạnh tâm đã đánh cắp báo Ngày Nay tại Hà-nội và các tỉnh.

Hôm vừa đây chúng lại cá gan lấy cả một bó báo Ngày Nay gửi cho đại lý tại Falfo và Thanh-hóa.

Mong rằng các nhà chức trách sở Bưu-điện để ý đến việc này cho. N. N.

Hàng Pardessus 1937-1938

Đét bằng toàn «Poil de Chameau» Có 20 mẫu và dessins khác nhau. Không mất tuyệt, mẫu không phai, mặc không nhàu, nhẹ và ấm. Những thứ hàng tốt đã có cũng không so sánh kịp. Đợi xem cho được các mẫu hàng.

Collection Pardessus de luxe

Charles T. & T.M.T. Issus

Các ngài sẽ được rất vừa ý, không bỏ qua được mà không mang m1 thứ trong 20 thứ ấy. — Các nhà tailleurs may những tissued C.M.T.&T.M.T. sẽ được vừa lòng khách và tặng nhiều khách hàng.

NGƯỜI ĐI...

Ái - tình phiêu - lưu - tiêu - thuyệt của TRƯƠNG - QUANG - TIỀN

Trên 200 trang và 23 bức ảnh chụp tại TOURANE, HANOI, HAIPHONG. GIÁ 0\$45

Xuất bản: 30 NOVEMBRE 1937

Lối văn nhẹ nhàng. In đẹp. Giá rẻ. Câu chuyện ly-kỳ. Mua buôn đồ: IMPRIMERIE JOSEPH VIỆT. Rue d'Ormay Saigon

O NG Mạnh Quang (Huế) cũng gửi đến một tập. Ông cũng chỉ là những vẻ đẹp nhẹ nhàng và dễ thấy, những tình cảm bình tĩnh — ngày thơ nữa — trong đó người ta đoán được nhiều ý mà ông chưa tả hết được ra : Bài « Hừng hờ » của ông không hay đến, lời đề đầu trong bài này khiến người ta mong ông cần trong hơn. Ai cũng thấy cái hay thông thường của những câu :

Anh mời điếu thuốc láy
Em rằng không biết hút
Em mời miếng trầu cog
Anh nhe rằng trầu nuốt
Ôm bụng ta cười xoa
Đừng hờ giờ lạnh qua
Như nguyệt trở con trẻ
Ngay thơ với ngày 11.0.

**MƠ TRUYỆN
THÂN TIÊN**

Tôi muốn yêu Oanh nhưng thất vọng.
Với tôi Oanh đã quá vô tình.
Giá có phép tiên tôi nặn được.
Một người xinh đẹp y như Oanh.
Cũng hai mắt phượng mơ màng ấy
Cũng nụ cười hoa chum chim kia
Dáng cũng mềm như cọng liễu rủ,
Da cũng trắng tựa cánh hoa lê.
Đề tôi yêu dấu, tôi âu yếm.
Tôi giắt nàng đi trước mắt Oanh.
Hoảng hải trông tôi Oanh hỏi-hận:
« Vớ! ai ta đã quá vô tình ».
Người yêu tôi hiểu lòng Oanh nói.
Quay lại nhìn Oanh sẽ mỉm cười :
— « Có hẳn biết tên tôi đấy nhĩ
Tên là Oanh đấy có Oanh ơi ! »
Oanh thấy người yêu tôi giống Oanh
Ngạc nhiên thắm hỏi : « phải chăng
minh ? »
Người mình hờ hững bấy giờ cũng
Có một người yêu một bạn tình...
Im lặng Oanh nhìn hai chúng tôi,
Ái ân rũ r lái - ân cười,
Thấy mình trở tội không ân - ái
Cảm-động lau thắm hạt lệ rơi.
Chẳng được Oanh yêu chẳng
được Oanh
Ban cho hạnh-phước tấm ân tình.
Vi yêu Oanh quá cho nên phải
Mơ truyện thân tiên để đổi mình.

TIN THO

Đoạn đời đáng đắm thâm hơn
lên thì lại bối rối và... hững hờ quá.
Nhiều câu quá mộc mạc (« Hạch
xàng xàng mắt người với cơn khê »...
« Một lá bán thấp hai buồn cao »)
lại làm cho bài thơ mất cả ý nhị
và tố ra « thi sĩ » không chịu tốn
một chút nhỏ công nào.
Sự mộc mạc trở nên sự sống
sượng ở bài « Dưới trăng » là bài
tuy thế vẫn có những hình ảnh
đáng chú ý :
Trong lồng ngực, lòng tôi xưa lòng
Như thiếu gì cơn trốn với nắng nua
Nhưng có nắng trời dài hết âm in

VÔ TÌNH

Ba năm trở lại đất Hà-dông.
Người cũ có Oanh má vẫn hồng.
Tóc vẫn bõ lơ, răng vẫn trắng.
Vấn nghĩ lơ dang liếc qua song.
Nhưng vẫn vô tình với khách thơ
Qua đường hai mắt ngại ngại đưa
Mà hai mắt ấy lâu nay vẫn
Rì ràng để nhìn ai trong giấc mơ.
Khách tạm vui trong những lúc
buồn,
Tạm ngừng giệt lệ ngập ngừng
tuôn.
Tạm yêu trên bước đường hiu
quanh,
Tạm kiếm cho môi một chiếc hôn.
Nhưng vẫn vô tình như chẳng biết
Người mà khách vẫn yêu tha thiết
Ngần ngại hôn những cánh hoa
tuổi,
Và ngập ngừng nhìn tàn lá biếc.
Lòng đau như đến khách qua
đường.
Những buổi chiều hè nhạt bóng
đương.
Những buổi thu sang vàng lá rụng
Nhưng ngày đông đến, trận mưa
sương.
Những dịp xuân về những tiếng
khuyên.
Vang lừng cang-ơ cảnh xuân thiên.
Lòng đau như đến lòng đau nhĩ ?
Nhớ đến chỉ người khách chẳng
quen.
Trên bước đường đời khách lại đi
Lại buồn rơi giệt lệ làm ly.
Lại ôm một mối tình vô vọng,
Trở lại Hà-dông chẳng hẹn kỳ.
NGUYỄN-BÌNH
(Tâm hồn tôi)

Ảnh trùng lọt đầy đường qua kẻ lu
Vũ tình mảnh trên thân nằng to là
Tôi lượn ăn, ngáy ngáy vẫn còn thềm
Biết bao giờ hết nghiệp mũi tình
em !
Câu đầu dài đột tụy chân thực ;
tiếng nói của thơ hai chỉ là một
tiếng tiền lợi để đưa đẩy câu thơ
và vì thế làm cho thơ yếu đi. Tôi
đánh dấu vào mấy tiếng « ăn »,
« nghiệp »... để cho tác giả tự thấy
cái ý... bạo ngược vô ích của những
tiếng ấy. Bao ngược không phải là
đột ngột. Nó làm cho người ta
ngượng hơn là thấy sự ngạc nhiên
sang sướng như khi đọc thấy những
tiếng mới lạ, mạnh mẽ, nhưng đúng
với tâm tình. Bài « Lòng võ nên đục
lại » và bài « Hoa đầm mưa » là
một ánh sáng nhẹ lờ lờ và có nhiều
bụi bay ở trong. Nghĩa là... (Ông
Mạnh Quang nên hiểu là tôi nói
bóng gió đấy).

Ông Bảo trúc Sơn có tấm lòng
thương đáng quý hóa. Nói riêng về
tấm lòng. Về thơ thì tấm lòng ấy,
ông được cái thông hoạt, theo điệu
đều đều như đoạn sau này trích ở
bài « Cũng điều tàn ».
Ông nói đến những cảnh điều
tàn trong cảnh làm than ở quanh
minh và đã làm động lòng ông :
« Những cảnh ấy hiện ra rồi xóa mãi
« Dưới sông cồn tàn phủ của thời gian
« — Nền ở giữa bình yên mà đau tủi
« Nền ở trong im lặng cũng điều tàn... »
« Đau khổ hơn là không còn đau vết
« Không ai được nhắc lại trong lời thơ
« Cuộc vật lộn hàng ngày khi đã chết
« Thì bị quên, nhòa xóa như trong
mơ »
Rồi hôm nay, những cảnh bình yên ấy
Lại diễn cuồng đến chiếm cả lòng tôi
Tôi muốn ghi trên tờ đàn run rẩy
Sẽ chuyển đi cho tất cả bao người...
Cái khiếu dẫn lời và điệu thơ, ở
ông Trúc Sơn, thực rõ ràng và vững
chãi. Nhưng người ta muốn ông
đọc hơn cảm động hơn nữa, thì
thiết nữa, để cho lời thơ rung động
thực bởi cả sự cảm xúc đời sống.
Thế-Lữ

THO' DU'ONG

**Tào phát
Bạch-đế thành**
Triều từ Bạch-đế thái-vân gian,
Thiên lý Giang-lăng nhất nhật
hoàn.
Lưỡng ngàn viên thanh để bắt chu,
Khinh-chu đi quá vạn trùng san.
LY BACH

THƠ DỊCH
**Sớm ra từ
thành Bạch-đế**
Sớm xa Bạch-đế thanh mây,
Giang-lăng nghìn dặm một ngày
về luôn.
Hai bờ tiếng vượt vèo von.
Thuyền lan đã vượt núi non vạn
trùng.

Biệt Đông-Đại
Thập lý hoàng vân, bạch nhật huân,
Bắc phong xuy nhạt, tuyết phân
phần.
Mạc sâu tiền lộ vô tri kỷ,
Thiên hạ thủy nhân bất thức quan.
CAO-THỊCH

THƠ DỊCH
**Tương biệt với
Đông-Đại**
Mười dặm vàng pha bóng nhạt
vân.
Nhân xuôi gió bắc, tuyết bay
nhạnh.
Chớ buồn nề trước không tri kỷ,
Thiên hạ ai người chẳng biết anh?
TÂN-ĐÀ

Manh 9 Cầu ô
Cần người làm
— Cần 2 người biết về đồ quảng cáo
thiết giới, trả lương cao.
Hỏi : M. Thăng 16b Citadele Hanoi
Tim việc làm
— Trẻ tuổi, có bằng Tú Tài, tìm chỗ
đạy học tư gia, ở đôn điền về mạn
Thượng-đà. Không cần nhiều lương. Viết
thư hỏi :
P. n. Dao N° 114 Chancelaume Hanoi

MÙA RẾT CHỈ NÊN MẶC ẠO

Pull'over MARQUE Pacifique

« GARANTI PURE LAINE »

CỦA NHÀ DỆT CỤ - HẢI

NHÀ DỆT LỚN : CỤ-HẢI HANG TỐT

MAGASI : 55 Rue de la Saie HANOI NHIỀU KIỂU ĐẸP

ATELIER : 73 Rue du Médicament

SUCCURSALE : GIÁ PHẢI CHĂNG

47 A. Paul Doumer — HAIPHONG

22 Rue Carreau — NAM ĐỊNH

Leçons de Violon, Violoncelle

par

M. NGUYỄN XUÂN KHOÁT

ancien Répétiteur du Conservatoire d'E. O.

46, Rue Richaud — HANOI

CU TOÉT - Thầy ơi! có phải chim gái thì chứa đẻ, còn chim gái không thể đẻ được phải không?
 - Rồi khi! ai bảo mày đẻ hử? chim gái mới đẻ chứ!



Hạt sạn

chồng về...Thôi đi thôi, ông chồng chính là ông Tham Tiên Lang.

... Năm đi, khách đi, đi không trở lại nữa...

Kể có một người vợ hay nghe lời thì khách đi cũng phải.

Một cách lạ

T. T. T. Ba số 182, trong truyện « Buổi đi chơi ».

— Mọi lần chàng và nàng chỉ gặp nhau một cách ngắn ngủi...

Lần này thì hẳn chàng và nàng gặp nhau một cách dài lê thê.

Tội nghiệp!

Cũng số báo ấy, trong truyện « Lão lòng ».

— Một mặt nâng tan tác thể mà còn nhận rõ được mặt nàng thì thực cũng tình thật lắm đấy.

Bậy!

Cũng trong truyện ấy:
 Lan nhớ người như một cái xác chết.
 Thế thì hẳn Lan trần trụi.

Tiếng báo hiệu

Tiếp theo liền:
 Cái tên của anh chàng khốn nạn ấy, lại một lần nữa, vang lên trong cuộc đời nàng (Lan) như một tiếng báo hiệu của sự nhục nhã và đau khổ.

Tiếng báo h ừ của sự nhục nhã và đau khổ làm gì mà vang lên dữ dội thế? Mà lại vang lên trong cuộc đời nàng nữa?

Văn chương huênh hoang

I. H. số 93, trong bài « Đả đảo văn chương phù phiếm » của ông C. Lý, Lê văn Trương:
 Văn chương lúc ấy ngâm trong bầu rượu, định trong chén trà, đeo lẵng lẵng cần dài bổ từ của ông quan hay bám lông thông vào bãi tóc, móng tay của nhà nho kiết. Nó không dính dáng gì đến sự tiến bộ của xã-hội, mà nó cũng chẳng họ hàng gì với trái tim, khối óc của người đời...v.v
 Có Lý còn đợi gì mà không đả đảo nốt thứ văn chương huênh hoang vô nghĩa ấy cho độc giả nhỡ?

Tưởng lạ

T. T. T. B. trong truyện « Khách giang hồ »:

...Những tiếng ve sầu ủa nào trên cảnh soạn lay đổ cũng đã làm cho Liên bao lần ra mở cửa tưởng tiếng chông về...

Nghe tiếng ve mà tưởng tiếng

Cổ nhiên

Ich Hien số 93 trong bài « Sát sin, sây phông thâu »:
 Nhưng của hươu nai nhà nuôi thì người ta chặt dơi ra tăng chiếc một, bởi chặt cả xương trăn cho liền nhau thì hươu nai phải chết.

Ông Lê văn Trương làm như nếu không có ông ta nói ra thì không ai biết rằng bị chặt cả xương trăn cho liền nhau, hươu nai sẽ phải chết. Văn này là văn có đười ươi không phải văn phù phiếm mà ông Lê văn Trương đã đảo.

Liên tưởng?

Khuê Phông số 66, trong truyện « Một đời người »:
 Hương mãi liên tưởng một ý nghĩ, mà trời mưa tạt bao giờ nàng cũng không biết.

Sự liên tưởng của nàng vô nghĩa đến thế, không trách trời mưa từ bao giờ mà nàng vẫn không biết.

Thề thốt!

Trong truyện ấy:
 Nay ngồi vậy mà nhìn thì sau này còn thề thốt nào mà vác mắt về làng, với anh em, họ hàng.

Văn viết thế, còn ra « thề thốt » gì nữa.

Và tang thương!

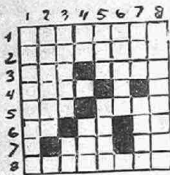
Văn trong truyện ấy:
 Những cây đa già cổ đứng ở rìa, xơ xác bởi dầy dạn tang thương biển đời.

Họa chăng những cây đa ấy dầy dạn gió mưa và nắng thì còn có lý!
HÀN ĐÁI SAN

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYEN - CAO - LUyen
HOANG - NHU - TIep
 Architectes diplômés P. L. G. I.
 Angie Rue Richard et
 Borgnis Desbordes - Hanoï



GIẢI ĐÁP BÀN Ô CHỮ KỶ TRƯỚC



Ngang

- 1) Theo Phát phấp
- 2) Dáng dấp bề ngoài,
- 3) Dùng về văn thơ hay để gọi máy - Thuốc bô.
- 4) Nghệ tình chàng ta mà thương.
- 5) Ngọc Chức - Chứa khốat.
- 6) Lễ mừng - Cười hay khóc?
- Quan thơ
- 7) Râu tơ, lụa, vải - Tiếng trẻ con hay người lớn nữa để chế riếu nham.
- 8) Người quân tử rất hiền có, hay người sống lâu đến trăm tuổi.

Đọc

- 1) Dáng cường thịnh.
- 2) Vật chất.
- 3) Một thứ cây dùng làm thuốc - Hội hop.
- 4) Tên một ông vua An-nam oanh liệt (viết tắt). - Một thứ ma của Tù Mõ.
- 5) Một nhân vật quan trọng trong vở tuồng cổ tân thời của Từ-ly (viết tắt) - Ta có ngân này mà thôi (Kiền).
- 6) Hồng nương (Tây xương ký)
- 7) Động say rượu là nói bậy. Một chân
- 8) Chữ dùng để trở quan sang.

- 1) Tiểu thuyết
- 2) Rúc, huyền hồ
- 3) Ừ, tuần nhất
- 4) Ớp : oong, no
- 5) Hên phong
- 6) Gia nghĩa
- 7) Thu, Hiên, Ho
- 8) Hi, vú em, cửa
- 9) I, Tuot, Thon
- 10) E, Hên, Trong
- 11) Nương nương.

Độc

- 1) Trương thiên
- 2) Lu ập, I-bi, U
- 3) Ec Hâu, Thor
- 4) U, Toan, Vưon
- 5) Thương Hương
- 6) Hoàn phiệt
- 7) Uy nghiêm, Tu
- 8) Yên, Oan, Trơ
- 9) Kuh, Chon.
- 10) Thằng thường
- 11) Ô-tô, oang.



Mỹ Viện Amy làm người Đẹp

Chỉ giới 10 bài làm massage (soa nân) theo khoa học nước Mỹ tự ý làm lấy cho người thêm đẹp. Một các bà các cô lại xem các mẫu của Âu Mỹ là sửa đẹp người.

SOINS DE BEAUTÉ ANGLAIS & AMERICAINS. — MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNES, ÉLÉGANTS

Biểu một hộp kem, phấn, chì, son hay brillantine : Oyster (Con Hên) Houbigant, Tokalon, Cheramy, Dixor, Davélla, Lanselle, Yardley, Guitare, Arcaneil, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Lenthéric, Coty, Forril, Orsay, Posémail, Eclador, Calex, Luxuria, Lesquendies, Klytia, Innox, Epileplaster, Simon, Faber, Lanvin, Riels, Rimmel hay Roger v. v. Nền móng từ 6p, gôc lên. Ràng trắng sữa thêm trắng bóng đẹp, bằng máy 0p50, 0p80 và Email-dent : 1p80, 2p80. Ràng đen đánh trắng bằng máy 2p80 và Email-dent : 3p80, 4p80, 5p80. Rất trắng đẹp bóng, đánh rất êm không đau. Khe khe răng và răng trong hàm đánh trắng bởi không còn ứn đen. Đánh bằng máy từ tấn của Âu Mỹ. Đánh răng có Email-dent thì đầu sứ trắng, sứ thuộc răng không vàng, không bị đen.

Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2\$, 3\$ một hộp

Dùng phấn lai xoa hóa-chất này, da không khô bạc, nước da tươi mịn mãi. Tóc dài rụng tóc đen, hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, gào, lông mi dài cong, chúng cả (khởi nhàn, không cần vẽ thêm, không phải lai), nút sáo nơi mắt, đen giá 1p, 2p, 3p, một hộp — Tóc mọc, giảm má, tán nhang sạch hẳn, son, lông mày một hộp, vẽ sơn, trâm đen, gậy bèo, nữ vô (trên đẹp mới) đen giá 2p, 3p, một hộp. — Nốt ruồi, nốt cơm, răng trắng, nê da 0p50, 1p, một hộp. Trĩ da rần, nước cho mặt đẹp sáng đều giá 1p, 2p, một hộp — Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh tóc, uống 2p, 3p, một hộp. Máu phân, máu da lựa dầm rất hợp. Díp, dao, kéo, Massossein 12p, mặt nạ cao xít, đồ sơn tóc giá 1p80, 2p80, 26p, máy uốn lông mi 0p80. Két da đỏ sửa sắc. Hàng mới giá ba.

Ở xa xin gửi lĩnh hóa giao ngân, lấy hàng ở nhà giấy thép hay ga rồi trả tiền tại đợc. Hỏi gì xin kèm tem để trả lời.

Chuyên tô sửa và bán tại **MỸ-VIÊN AMY — 26 Hàng Than Hanoi**

Cóc Tia châu Giời

(TỨ MỠ ĐIỀN CA)

Tặng các ông hội viên ta thành phố Hanoi đã tổ
thời độ xứng đáng trong phiên hội đồng vừa rồi.

MỘT năm xưa, giờ làm đại
bạn,
Lửa thái dương đốt cạn hồ ao.
Hàng đàn nòng nọc nhón nhào :
« Trời ơi ! hết nước sống sao bây
giờ ! »
Con cóc Tia trên bờ thấy thế
Tình mẹ con không lẽ ngồi yên.
Quyết lên kêu tặn Hoàng thiên



Đề xin mưa móc xuống miền dương gian.
Đường xa thăm, giang san hiềm trở.
Cũng liều gan há sợ dẫn mình.
Trái bao lên thác xuống ghềnh.
Ngày kia tới chốn rừng xanh um tùm.

Gấp Gấu, Cáo, cùng Hùm, ba vị
Tiểu anh hùng chúa tể làm san.
Thấy con Cóc khổ bằng gan,
Anh hùng đứng bực bời ban sự
tình.

Rằng : « Đi đâu một mình tất tả,
Bước thấp cao vấp và long đong ? »
Cóc bèn kể với tam hùng
Nói giờ reo hạn, nỗi lòng thương
con.

Khiến mình phải treo non lặn suối.
Ba anh hùng động mối thương tâm,
Bán nhau tình nguyện đưa chân
Giọc đường ra sức đỡ dần một
phen.

Qua ngày tháng liền miền rong
ruổi,
Một ngày kia vượt khỏi mây xanh.
Nhìn lên thấy một cửa thành :
Rõ ràng hai chữ « Thiên đình »
chẳng sai.

Từng cao ngất, then cái cửa đóng,
Chung quanh nào thấy bóng một ai !
Duy bên cạnh cửa nhà giới,
Thấy treo cái trống bên ngoài mái
hiên
Tay Cóc ngăn với lên chẳng tới,
Hùm bực thang cho cưỡi lên vai,
Giang tay đánh một hồi dài.
Giờ nghe, truyện linh xem ai hỏi
gi ?

Linh hé cửa, nhìn đi, ngó lại,
Thấy dưới thêm có cái cóc ranh.
Trở vào tâu với ông Xanh :
« Ấy con cóc tia đờ bình xấu xa ».
Giới không tiếp, thả gà ra đánh,
Tướng đó mào vò cánh « cóc cu » !
Thì uy, chưa kịp giờ trở,
Cáo đầu nhảy tới liền vô chết tươi.
Mắt gà quỳ, ông Giời nổi giận,
Thét quân hầu : « Thả xân chó ra,
Bắt cho kỳ được cáo già
Bem về lột xác cho ta há lông ! »
Chó nhảy sỏ, thị hùng cắn ầu,
Chẳng để đâu bị gấu thị liền.
Giới càng nộ khi sùng thiên
Thét quan thị vệ lệnh truyền linh
ra,

Thuật câu truyện đời xưa ta ngãm,
Ngụ ý sâu cũng lắm điều hay.
Ai người hào kiệt xưa nay
Vi nói vi giống ra tay đỡ dần,
Muru những việc lợi dân ích nước,
Muốn cầu sao cho được như lời,
Phải cần trước nhất trên đời,
Cùng gom sức mạnh ắt thời việc
nên.
Ồ ! công lý ở trên Trái Đất,
Vốn xưa nay vẫn khuấy cường
quyền.
Binh dân ! Hợp sức mạnh lên !
Ta đời quyền lợi, yếu hèn ai cho ?
TỨ MỠ



Linh tuốt gương sáng lóa chớp
loáng,
Mở cửa thành ra dánh thị oai,
Thì vừa gặp cụ Ba Mươi
Găm lên một tiếng, góc giới động
vang
Linh mắt via, vội vàng chạy miết.
Mắt như chằm tãi mét tãi xanh.
Giới xem cơ sự chạng lảnh,
Giệp uy, cho Cóc tiên sinh vào hầu,



HOAN
— Mỗi lần bác gái mắng bác, bác
phất xin lỗi, chứ tôi, tôi vợ ngay
lấy cái roi.
— ? ! !
— Vứt luôn thằng eu con mậy
chiếc.

Các khúm núm vào châu dưới bệ
Sự gian nan kể lẽ đầu đuôi.
Nổi Trần khao khát nước noi,
Nổi mình lo lắng giống nói mai
sau...

Giờ nghe nói gặt đầu khen phải,
Cóc bé người mà lại to gan.
Liên sai rồng trời mưa trần,
Ôn trên chan chứa, thế gian được
nhờ.

Ban quyền Cóc : bao giờ khô rảo,
Muốn cầu mưa, cấp cáo lên giới.
Nghien răng, kêu mấy tiếng dài,
Tiếng kêu sẽ động đến nơi Cửu
tràng.
Từ thửa đó, dưới vùng Hạ giới,
Hễ khi nào nắng giải như thêu,
Má nghe Cóc mở miệng kêu,
Hần giới chuyễn động, giờ chiểu
sắp mưa.

Thuật câu truyện đời xưa ta ngãm,
Ngụ ý sâu cũng lắm điều hay.
Ai người hào kiệt xưa nay
Vi nói vi giống ra tay đỡ dần,
Muru những việc lợi dân ích nước,
Muốn cầu sao cho được như lời,
Phải cần trước nhất trên đời,
Cùng gom sức mạnh ắt thời việc
nên.
Ồ ! công lý ở trên Trái Đất,
Vốn xưa nay vẫn khuấy cường
quyền.
Binh dân ! Hợp sức mạnh lên !
Ta đời quyền lợi, yếu hèn ai cho ?
TỨ MỠ

VUI CU'OI

Của N. C. Chặt

Khó gì
A — Tôi đổ anh nhìn đằng sau gây
anh được.
B — Khó gì.
A — ? ? ! !
B — Cứ chụp ảnh đằng sau thì sẽ
trông thấy gây ngay.

Của B. Bé, Huế

Cửu tai nạn
Ông đời bảo người linh :
— Anh hãy chạy qua cầu Giỏ-Hội,
thăng theo con đường Paul Bert,
qua cầu Tràng-tiền, dọc ngã đường
Jules Ferry, lên thẳng nhà « ga »,
anh rẽ về phía tay mặt nấp th eo bờ
sông đến một đoạn chừng 200 thước
thì có một người đàn bà tự tử ở đây.
Tôi vừa trông thấy liền chạy về đây,
tin anh biết để lên cứu hộ. Sao anh
không đi, còn đợi gì nữa ?
— Con định mượn cán búa để ghi
chờ như đượng.

Giải nói khoác
Lý V. và Lý X. cùng lên lĩnh có
việc. Giữa đường nhất được cái đồng
hồ quả quít. Hai bác đều muốn dành
về phân chia, thế gian được
nhờ.
Ban quyền Cóc : bao giờ khô rảo,
Muốn cầu mưa, cấp cáo lên giới.
Nghien răng, kêu mấy tiếng dài,
Tiếng kêu sẽ động đến nơi Cửu
tràng.
Từ thửa đó, dưới vùng Hạ giới,
Hễ khi nào nắng giải như thêu,
Má nghe Cóc mở miệng kêu,
Hần giới chuyễn động, giờ chiểu
sắp mưa.

Trong lúc ấy, một ông huyện đi
qua, đang tay hồi rõ đầu dưới cầu
chuyến.
Ồ HUỖN — Sao các anh đại dột
thế, các anh có việc r ắc rồi sao không
hỏi tôi ? Các anh sợ mất tiền đi ề à ?
Các anh không phải lo, suốt 20 năm
làm quan, tôi không bao giờ ăn hỏi
lệ của ai một trit.
Lý V. bảm lý X. bảo :
— Thôi, chúng ta dâng chiếc đồng
hồ cho ngài vì ngài được giải rồi.

Của T. Trời, Huế
Giỏi toán...
Giáp và Ất cùng dâng ngắm một
cái tờ kiến.
GIÁP — Thế mà thiếu 294 con mới
đầy 4 ngàn.
ẤT — Mà làm thế nào mà đếm
giỏi thế ?
— Có khó gì đâu ! tao chỉ đếm số
chân kiến rồi chia cho sáu, thành
số kiến.

Đã có bán tại khắp các hàng sách

TỰ HỌC TIẾNG PHÁP

của

PHẠM-ĐÌNH-HIÊN — TRƯƠNG-VĂN-SANG

GIÁ 0\$10

ROGER SALENGRO

Một chiến-sĩ đã hy-sinh cho chủ nghĩa xã-hội
của LÊ-VĂN-SIÊU

GIÁ 0\$06

LANGSON Y-VIEN...

Có danh xư người thờ trọng coi
Lậu nặng 5p, nhẹ 3p khỏi ngay, đàn bà khi hư, tề thấp, đau tức
Thước trước khi gửi đi có thư phụ thân chủ. Gửi thuốc trước
lấy tiền sau.

Thư từ và mandat xin đề :

M. NGÔ-VI-THUYẾT propriétaire du
LANGSON Y-VIEN 14 Hàng Cá — HANOI

Cần nhiều đại lý các nơi viết thư hỏi

Văn chương nhà nghề và văn chương tài tử

Vàng-sí Pháp kiếm ít hơn vàng-sí các nước

TRONG khắp hoàn cầu, những nền văn chương có giá trị và phong phú hơn hết, là những văn chương được trả giá cao hơn hết. Ở đâu mà quyền lợi tác giả ít quá vì những nhà xuất bản keo kiệt hay vì công chúng há tiện thì nhiều loại văn bị tiêu diệt.

Nói một cách khác thì trong thế giới có hai loại xứ, về phương diện văn chương: những xứ có một nền văn nhà nghề, những nhà văn có thể dựa hẳn tài lực vào nghề của mình, nhờ nghề văn mà được đi du lịch, học tập và thoát ra những lễ thói thường ngày. Nước Anh, nước Mỹ, trước đây nước Đức, trước nữa nước Pháp, có hay đã có một nền văn nhà nghề.

Một đấng những nước mà nhà văn có tài không thể trông vào tài mình để sống. Văn chương khi ấy chỉ là một thứ giải trí ngoài những công việc hằng ngày, một thứ quảng cáo tốt cho một nhà làm báo hay một giáo sư, một cách theo thời của những người trẻ tuổi giàu có, một sự cần dùng của những người có tài. Nước Roumanie chẳng hạn chỉ có thể xuất sản một nền văn tài tử. Nước Tây-ban nha, mặc dầu tiếng nói đã lan khắp Nam Mỹ, cũng không được cho đây đủ trên một nhà văn trong một thế kỷ.

Nước Pháp, trước hồi chiến tranh ít lâu, đã nuôi sống các nhà văn. Cho chí cả đến những nhà văn mà nghề thuật cao khiến không thể phổ thông được trong dân chúng, cũng có thể, trong những vài năm, trông mong vào cách xuất bản tác phẩm bằng sách quý giá.

Thời kỳ ấy hầu như đã hết. Đến cả những nhà văn đại tài ngày

nay cũng tìm cách kiếm thêm trong làng báo.

Những số tiền?

Khi người Mỹ, như ông Sinclair Lewis hay ông Théodore Dreiser định xuất bản một tác phẩm quan trọng, các ông có thể chắc rằng sẽ thu lợi về được năm mươi vạn hay một triệu quan. Ở Anh, tác phẩm của ông Kipling còn được mua đắt hơn nhiều. Cho đến cả những văn phẩm quá thiên về ý trí, như tác phẩm của ông Huxley, cũng không kém giá mấy.

Ở Pháp, với một tác phẩm tương đương, thường thường nhà văn có thể hy vọng được bao nhiêu?

Từ một phần mười đến một phần tư số tiền trên.

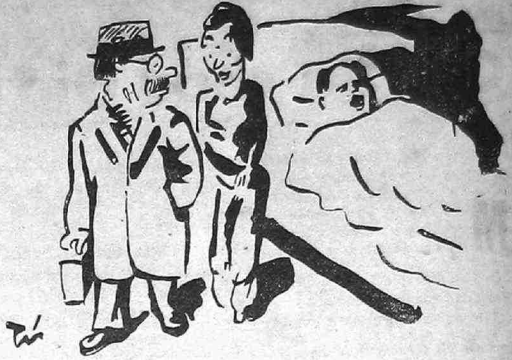
Những tính cách của văn chương nhà nghề thế nào?

Những tác phẩm theo đuổi một mục đích lâu dài: những tiêu thuyết có một thể văn rộng rãi, khiến tác giả có thể dễ dàng phát biểu ý kiến, bày tỏ những sự kinh nghiệm hay cái hồn thơ của mình; những tác phẩm về sự kỹ hiện tại, trong đó sự tâm được nhiều vị và dân sự khéo; những sách có những tư tưởng thông thường mà văn viết gọn gàng dễ hiểu để cho phần đông công chúng.

Những loại văn ấy sẽ bị tiêu diệt trong nền văn chương tài tử. Thứ văn này chỉ còn gồm lại có:

Những tác phẩm đã xuất bản trong báo chí: truyện đang dần từng ký báo một, sách sưu tập những bài đã đăng báo; những tác phẩm do các đại học đường xuất sản, sách sưu tập các bài diễn văn của những học giả chuyên môn, những văn thơ phóng lãng, những sách tự thuật mà tác giả viết cho mình chứ không phải cho công chúng.

(Marianne)
M. lược dịch



— Chỗ nũa bà nhớ đánh thức ông dậy cho uống một liều thuốc ngủ.

ĐƯỜNG TRỪ NĂM ĐỘC

SAU khi đã thử nhiều lần, giáo sư Léon Binet tưởng đã giải quyết xong vấn đề ăn phải năm độc. Ông xét ra rằng chất độc của năm lam cho chất đường trong máu sút kém đi nhiều lắm. Đó là một điều mới lạ ra và làm nên lạng cho việc trừ năm độc.

Muốn bỏ huyết cho sút kém ấy, muốn trả lại cơ thể chỗ đường thiếu, người ta có thể ngăn cản được nạn bị độc không? Giáo sư Binet đã không bỏ dịp thí nghiệm: đầu độc những con thỏ bằng năm độc rồi tiêm nước đường vào mạch máu chúng mỗi ngày nhiều lần. Phần nhiều những thỏ tiêm như thế đều cứu được, còn những con không được tiêm thì chỉ trong 24 hay 36 giờ là chết.

Nhưng vì phải tiêm vào mạch máu, khiến thay thuốc mới có thể làm được, nên giáo sư Binet khuyên ta, trong khi đợi người tiêm, uống rất nhiều đường hay hơn nữa, nhiều mật, vì mật dẫn mau hơn nhiều. Khi cần đến, người ta có thể thụt nước mật để giúp cho việc chữa độc. Và có lẽ trong những trường hợp bị độc nhẹ thì cách chữa rất giản dị ấy cũng có thể, nếu chữa đúng kịp ngay thấy thuốc, giải độc được đi nhiều.

Kể từ lúc ăn phải năm độc thì chừng mười giờ sau ta thấy người

ngủ ngáy. Rồi thấy rọt nôn nao, nôn mửa luôn, đi rữa nhiều. Cũng có khi mồ hôi ra nhiều. Khát nước, tiểu tiện kém hay bị hẳn, nhiệt độ tăng, mạch chạy nhanh. Trông mặt người mắc bệnh gầy sít, xanh xao, hốc hác, mắt lờm lờm.

Ta coi đó, những dấu hiệu ấy phát hiện quá rõ rệt khiến ta không thể ngờ vực một chút nào nữa, nếu bữa ăn trước hay bữa trước bữa ta có ăn năm. Mọi người thấy thuốc đã trong khi đợi, cho người bị độc uống mật và thật mật vào hạo môn thực nhiều.

Sau đây, lại có mấy cách chữa nữa cũng có công hiệu:

Cho người bị năm độc ăn ốc thô trộn lẫn với ba cái dạ dày thỏ. Đó là cái liều nhất định cho một người bị độc. Những dạ dày thỏ phải rửa sạch (không rửa) và bỏ hết những thức ở trong. Rồi đem sứt nhỏ ra, viên từng viên nhỏ bọc đường cho người bị độc nuốt.

Bác sĩ Le Calvé lại khuyên cho uống — mới đầu thì nửa giờ một lần, sau một giờ một lần — một cốc nước lạnh thêm một thìa nhỏ muối. Nước ấy uống từng hạm nhỏ một, sẽ làm ngừng nôn lại và làm đỡ các chứng khác.

(Je sais tout)
M. lược dịch

Bùa yêu nhân đạo

Đấu trí: ai không tin thần học nên ra lĩnh 6000\$

Đây là anh Mme LESPLIN, luật khoa tiến sĩ đã nhờ phép nhân đạo này, gây được hoàn toàn niềm phúc, là một môn sinh rất tốt sống hiện nay tự ý nhận việc tuyên truyền phép đó ở Pháp và Âu-châu.

Thường rớt ra nng, chúng tôi có việc, cần đi Paris ngay, bận nao chơm tré không được học đưng an hân.

Cùng các bạn trai, gái, già trẻ, các bạn muốn cho vợ chồng tuyệt sạch giá trong, không chia sẻ trái tim cho kẻ khác, các bạn muốn khi duyên chng người xinh đẹp, giàu sang, các bạn hãy học phép thần kỳ của quan tri-châu tri-sí LUONG-VÂN-HẢI tiên sinh. Về bùa yêu, học giả Tây phương chưa giảng nghĩa được sự bí ẩn, nên nhiều bạn nam nữ Pháp sau khi học được



‘bài chỉ, có yêu cầu chúng tôi giải quyết, vậy chúng tôi cũng giảng giải ra đây đặng các bạn cùng hiểu rõ: « Có người nhầm, tưởng bản chất bùa yêu là những thuốc hương dương nhưng có phải thế đâu. Hương dương chỉ làm cho dâm cuồng trái với đạo lý. Bùa yêu chủ đích làm cho lòng người dù đi đến đâu cũng trở nên tuyệt sạch giá đàng. Bùa yêu hoàn toàn thuộc về thần trí học. Luyện phép bùa yêu tức là luyện thần trí nghĩa là luyện phép làm cho thần trí người mà ta yêu mến cũng về men trở lại ta cho được cùng bình. Nguyên do bản thể loài người chỉ phải bị một sức siêu hình gọi là thần tuyến. Nếu ta biết đúng phép thần kỳ làm cho thần tuyến người yêu được lập thì bùa yêu hình ảnh tốt đẹp của ta, đó là ta luyện phép bùa yêu. Thần tuyến người yêu được in rõ hình ảnh của ta, như cầu màn ảnh phim của những hình ảnh của cuốn phim ta quay trước đến sống hình ảnh khác chỉ những hạt thóc giống, đó hạt này là một bông, một bông này lên trăm ngàn bông... Hình ảnh là đóng lại cho bùa

cảm, hoài cảm sinh ra ái tình, ái tình sinh ra một hình ảnh và xã-hội vì bùa yêu có sức thần kỳ làm cho hết thảy mọi nhân hậu, tiết nghĩa hết. Một người dùng phép đi chng cũng bị thần tuyến của người yêu chính phục lại bùa yêu được thuận đưc ngay. Sức này học giả An Mỹ gọi là thần trí chính phụ lại vậy. Thần trí loài người thật kỳ diệu vô cùng thần trí, vừa là máy tiếp tin. Về học thuật nhân đạo Siêu đẳng pháp. Trung đẳng pháp, ái tình rất nồng nàn, kỳ không phải cho ăn uống chi. Như bạn chưa có gia đình, duyên với người xinh đẹp, giàu sang, ít gần hay ít xa thế không, anh em, bạn hữu, chủ nhân, quan trên, đạo đức, đạo Siêu đẳng pháp, bạn chỉ luyện phép thần kỳ của quan tri-châu người nhà đó (ái tình hùn đúc trong khi luyện phép thần kỳ được những lời bạn nói. Phép này khoa học gọi là bùa yêu thần trí, phân nhân các bạn đều xin học cả hai phép Trung đẳng pháp, liên kích động. Các bạn đó chiếm hết tâm hồn mà không sống hay nhay vào lừa, họ cũng vui lòng vì xó của họ Trung phạm vì nhân đạo, phép thần kỳ này là sức mạnh thần trí bết trong gì trên đường tình mà sống trong cảnh tình tình của mạng, diễn trên các báo nguyên nhân của bùa yêu, bùa yêu bùa yêu hình ảnh tốt đẹp của ta, đó là ta luyện phép bùa yêu. Thần tuyến người yêu được in rõ hình ảnh của ta, như cầu màn ảnh phim của những hình ảnh của cuốn phim ta quay trước đến sống hình ảnh khác chỉ những hạt thóc giống, đó hạt này là một bông, một bông này lên trăm ngàn bông... Hình ảnh là đóng lại cho bùa

TRUYỆN BỐN NGƯỜI

của THẠCH LÂM, HOÀNG ĐẠO, KHÁI HƯNG và THỂ LỬ

(Tiếp theo)

BỐN người làm giờ như không nghe tiếng, đi đến cửa tiệm rồi bước ra ngoài. Đem khuya vắng tinh và yên lặng trên đường phố, khiến họ có cái cảm giác vừa rời bỏ một thế giới khác thường: tiếng âm nhạc trong phòng khiêu vũ bỗng như yếu đi, như ở một nơi xa xăm nào đưa lại.

Bốn người yên lặng đi đều nhau, không ai nói gì. Nhưng hình ảnh yêu diệu của Lý vẫn phảng phất trong trí họ. Một lát, Thường nói cái tiếng nói:

— Cái con Lý ấy thật không biết giờ.

Thứ tiếp theo:

— Tro trên lạ.

Tạ thêm:

— Đàng ghét lắm.

Còn Tùng thì tóm lại cảm tưởng chung của cả bốn người:

— Khó chịu vô cùng.

Thường lại nói:

— Từ giờ trở đi tôi không bao giờ còn mời bạn khiêu vũ nữa.

Thứ biểu đồng tình:

— Tôi cũng vậy.

Tạ theo:

— Tôi cũng thế.

Tùng lưỡng lự chưa kịp nói, thì ba người kia đã nhao nhao:

— Còn nhà văn sĩ thế nào.

Định về bề với con đáng ghét ấy chắc?

Tùng vội vàng cãi:

— Không, không, không khi nào. Tôi cũng làm như các anh.

Mọi người reo to. Thường nói:

— Vậy nhất định tây chạy con Lý. Không người nào còn được

đề ý đến nó nữa. Anh em cũng biểu đồng tình chứ? Vậy xin thế đi nào.

— Phải đấy.

Bốn người bèn đứng dừng lại, cùng nghiêm nghị giờ tay ra phía trước mặt rồi đồng thanh nói:

— Xin thế.

Song họ bắt tay nhau thật chặt, để cho cuộc thế thêm long trọng.

Mấy anh phụ xe nghe tiếng ường có khách gọi, vội vàng tránh nhau số lại, nhưng đến khi thấy bọn họ lác đác, ai nấy đều tung hứng lúi đẩn về chỗ cũ.

Trên trời cao và đen thẫm thẫm, ngôi sao Lang lấp lánh sáng như nhấp nháy nhìn vào bốn người.

Từ hôm đó trở đi, bốn người đều giữ lời hứa. Mỗi khi Lý mon men đến bàn họ ngồi để tán chuyện đều thấy bốn cái mặt lãnh đạm và yên lặng như mặt đá. Mặc Lý muốn nói gì thì nói, bốn người đều ngậm miệng

cách rất tự đắc.

Và cứ như thế, buổi tối thứ bảy nào họ cũng đến tiệm khiêu vũ, cũng ngồi cùng một bàn, cũng lãnh đạm nhìn Lý như không biết đến nàng, và hết sức săn sóc đến các vũ nữ khác cho nàng tức. Nhưng Lý cũng chẳng phải tay vừa: họ càng lãnh đạm bao nhiêu, Lý càng ra vẻ thân mật bấy nhiêu, tuy không đến ngồi gần với

việc Tạ chưa?

— Tạ làm sao?

— Tạ với con Lý ấy mà. Nó thuê nhà cho con Lý ở, các anh ạ.

Thường và Thứ dương mắt nhìn nhau, sừng sốt.

Một lát Thường hỏi:

— Có thật không? Làm sao anh biết?

— Có người nói với tôi từ hôm qua. Mới đầu tôi còn không tin; sau họ nói rõ phở và số nhà, tôi bèn lang qua xem. Quả nhiên thấy con Lý với thằng Tạ ở trong ấy thật. Chúng nó thuê cái nhà xinh đáo để, anh em ạ.

Tùng kể xong, ba người cùng nhìn nhau, không nói được gì. Sự giận dữ làm cho họ nghẹn ngào. Sau cùng, Thứ mới lẩm bẩm:

— Hừ... cái thằng ấy gớm thật. Thế mà cũng thế với thốt. Ra nó giả vờ thế để đánh lừa chúng mình.

Tùng nói:

— Tôi đã có ý nghĩ ngay mà. Hôm chúng ta bảo thế thì nó có vẻ lưỡng lự nhất. Nhưng không ngờ nó lại thế.

Tùng quên không nhớ rằng chính hôm ấy thì anh ta lưỡng lự nhất. Nhưng cái sự Tạ lại dám thâm trầm với con Lý một mình làm Tùng tức giận không nghĩ đến.

Thường là người nóng nảy nhất cả bọn, đập mạnh tay xuống bàn làm nảy cả mấy cái cốc, quát:

— Không dễ thế được, phải trị cho nó một mẻ cho nó biết tay. Đi, chúng ta xuống ngay nhà nó đi.

Thứ đứng dậy tiếp theo:

— Phải đấy. Anh Tùng đưa chúng tôi đi.

Nhưng Tùng điềm tĩnh, kéo áo Thứ ngồi xuống, rồi thông thả hỏi:

— Khoan đã. Các anh định đến nhà Tạ làm gì?

— Để mắng cho nó mấy câu chứ còn gì nữa.

Tùng sẽ lác đác, lại sẽ thông thả nói:

— Không được. Chúng ta có quyền gì mới được chứ. Ngộ nhớ Tạ hẳn tổng cổ chúng mình ra thì sao?

Thường còn hậm hực:

— Tổng thì tổng cần gì. Hãy



không ai trả lời. Lý phải phát gắt:

— Ô, các anh cần hay làm sao thế? Ai bắt mắt vía các anh rồi mà ngồi yên như phỗng cả một lượt vậy?

Vẫn yên lặng. Lý tức giận vừa quay đi vừa lẩm bẩm:

— Ô, làm bộ rõ đáng ghét.

Lúc bấy giờ bốn cái miệng

mới hé ra để cùng trả lời:

— Chẳng bạn thế.

Rồi họ đưa mắt nhìn nhau nhếch mép cười, và cùng thở khói thuốc lên trần nhà một

chuyện, nhưng lúc nào cũng luôn luôn liếc mắt rất tinh từ lại phía họ và nở những nụ cười rất có duyên trên đôi môi thắm của nàng.

Cuộc kinh dịch cứ như vậy kéo dài hơn hai tháng Thế rồi một buổi chiều kia, Thường và Thứ dương ngồi uống nước chanh ở bờ hồ thì Tùng ở đầu chạy lại, vẻ mặt hơi hải như có việc gì quan trọng mới xảy ra. Chưa kịp ngồi xuống, Tùng đã hấp tấp nói:

— Các anh biết chưa? Biết

ÁO LEN...

tại hiệu dệt CỤ CHUNG hiện đang bày các kiểu áo len kiểu mới năm nay có rất nhiều màu nhũ và đẹp rất hợp thời.

Bàn giá hạ không đầu bảng

CỤ CHUNG

100, Phố hàng Bông
HANOI

máng vào mặt nó đã, làm sao lại dám trái lời thế như thế.

— Vô ích. Hân không nghe thì thôi chứ làm gì. Để nghĩ cách gì khác đi học hơn.

Thứ hỏi :

— Anh nói cách gì ?

Tùng mỉm cười nghĩ ngợi một lát, rồi chậm rãi nói :

— Hay là bây giờ... ta xuống báo riêng con Lý thì chắc hơn. Chúng ta sẽ dụ nó bỏ phòng ngay. Tã đi có phải báo theo một cách êm thấm không? Mà lại cho Tã một bài học nữa.

Thường và Thứ cùng vỗ tay reo :

— Épatant ! Phải đấy, cách đó rất điệu, chúng ta làm ngay đi thôi. Naurag ai đến báo con Lý bây giờ?

Tùng ngẩng lên nhìn hai bạn, quả quyết :

— Tôi. Tôi xin đảm đương cái trọng trách ấy.

Thường và Thứ biểu đồng tình :

— Anh Tùng đi thì phải lắm. Nhà văn sĩ sẽ tìm được những câu văn hoa để cảm động lòng người. Thế nào chẳng có kết quả tốt.

Tùng cười nhún nhún :

— Xin các anh cứ tin ở tôi.

— Vậy anh đi đến ngay thôi.

Rồi ba người dắt tay nhau cùng đi, ai ai cũng oán trách Tã và nguyên rủa cái con người giả dối ấy.

Hôm sau dò biết Lý chỉ có một mình ở nhà, Tùng xuống hoảng đến gõ cửa, rồi không đợi người trong trả lời, đẩy cánh cửa bước vào.

Lý đương ngồi trước gương xoa phấn, ngoảnh ra nhìn. Thấy Tùng, không biết nàng có ngạc nhiên không, nhưng nàng không để lộ trên vẻ mặt. Lý chỉ há hốc hàm lưỡi dậm hỏi :

— Kia, anh Tùng, anh đến đây làm gì?

Tùng không trả lời vội, thông thả bỏ mũ rồi ngồi xuống ghế, hỏi :

— Anh Tã có nhà không, em

Lý ?

Lần này thì Lý đương tròn con mắt nhìn Tùng như có vẻ ngạc nhiên lắm, đáp :

— Anh hỏi Tã nào? Anh Tã làm gì có ở đây, nhà này có phải nhà anh Tã đâu.

Tùng mỉm cười :

— Thôi, đừng đầu nũa, em

cái đó có việc gì đến anh, chẳng hạn?

Tùng buồn rầu nhìn vào đôi mắt của Lý, hỏi :

— Em yêu Tã lắm à ?

Lý chớp mắt ohanb, vén lạ mấy sợi tóc lòa xòa rơi xuống má, rồi nâng cái nhìn xuống đất, không trả lời. Cái thân hình

— Với lại em ở đây với Tã cũng không thích lắm. Em coi hân cũng như những người nhân tình khác mà thôi. Tuy hân ta có nhiều tiền thật, nhưng tiền không phải là cái cần nhất trong ái tình, phải không, anh văn sĩ của em ?

Nàng nhẩy lên bá lấy cổ Tùng. Chàng đưa tay đỡ Lý như người ta đỡ một cái quả chín rơi, rồi ôm chặt nàng vào lòng.

Mùi nước hoa ở mái tóc cô vũ nữ làm chàng say sưa, một cái cảm giác nồng ấm truyền vào khắp thân thể chàng. Tùng áp lưng những câu đàm thắm ái ân, rồi chàng tìm cặp môi chòm chòm của người yêu, lúc bấy giờ sẽ nở ra như bông hoa dưới ánh nắng mặt trời. Cái hôn tha thiết đưa hai người đến một thế giới thần tiên cực lạc.

Hồi lâu, Tùng và Lý cũng buồng nhau ra, e lệ. Lý đưa khăn tay lên lau miệng, sửa lại mái tóc hơi rối. Tùng âu yếm cầm tay nàng đặt lên môi. Chuang thấy hơi hộp hơ nhiều ham muốn trong lòng.

Nhưng bỗng thoáng nghĩ đến cái mục đích của mình khi đến đây để làm gì, Tùng thấy nao nao trong dạ. Lời thề của bốn người dưới trời sao lấp lánh còn vắng vắng bên tai. Chàng lo sợ, ngộ nhỡ Thường hay Thứ biết cái cú chửi của mình thì làm thế nào? Tùng quay lại bảo Lý :

— Em về ở với anh nhé? Chúng ta sẽ thuê một cái nhà rất kín đáo ở bên hồ Trúc Bạch. Chúng ta sẽ yên lặng mà yêu nhau.

Lý lưỡng lự :

— Thế còn Tã, anh bảo thế nào?

— Không gì sự đó. Em biên một cái thư để lại cho hân là được rồi. Nhưng đừng báo là đến với anh.

— Thế thì khi tàn nhẫn quá.

Thạch Lam, Hoàng Đạo Khải Hưng, Thế Lữ

(Xem tiếp trang 1036)



Lý. Chúng tôi đã biết rõ cả rồi. Có phải hiện giờ em là tình nhân của anh Tã, và cái nhà này là cái tổ của đôi uyên ương có phải không?

Lý biết đầu nũa cũng vô ích, bèn cười :

— Chẳng hạn thế. Thế rồi sao nữa?

— Chẳng làm sao cả. Nhưng... nhưng...

— Nhưng làm sao, hử nhà văn sĩ?

Lý xoa phấn xong đứng dậy, đến bên Tùng đưa mắt long lanh nhìn chàng. Tùng thấy gần mình cái khuôn mặt xinh xắn của Lý, đôi má hồng hào và cái miệng chòm chòm như bông hoa hồng mới nở buổi sớm mai. Chàng bỗng có cái ý ao ước muốn cắn vào da thịt ấy. Chàng ấp úng :

— Bây giờ... em ở với anh Tã à?

Lý nhìn Tùng một lát, rồi nàng phá lên cười rất rộn rã :

— Thế mới chết chứ! Nhưng

nhỏ bé và yếu điệu của nàng trông đáng yêu quá, khiến Tùng lại nhớ lại những buổi ái ân khi trước, những lúc chàng ôm Lý vào trong tay. Tùng cảm động, sẽ nắm cái tay xinh xắn của Lý trong tay mình, ghé sát vào tai nàng tha thiết hỏi :

— Em Lý, em không yêu anh nữa sao? Em không nhớ những buổi ái ân của chúng ta trong căn nhà bên hồ Trúc-bạch hay sao? Em Lý, em Lý, em không nhớ...

Lý vội để tay lên che lấy miệng Tùng, nũng nịu :

— Thôi, anh đừng nói nữa, em van anh. Em có quên những kỷ niệm ấy đâu.

— Thế sao em lại ở đây với Tã?

— Tại các anh bỏ em đây chứ. Nàng quên rằng chính nàng đã tự ý bỏ lần lượt cả bốn người. Nàng quên rằng nàng là một con chim xanh dễ cảm động, nhưng lại dễ chán chường. Nàng nói thêm :

La préparation au CEPFI

Tờ học bao của các nam nữ học sinh đi thi bằng Sơ học Pháp Việt, lớp Moyen 2è Année và các bạn muốn luyện thêm pháp văn không cần thầy. Do các giáo sư lãnh nghệ trường Henri Rusan, trường Normal de L'E.P.S., trường Đô hữu Vi và trường Nguyễn Văn Tông viết giúp

Giá báo

Niên học 1937-38 1\$30
Mỗi số 32 trang 0.01

Báo quán, 55 Route de Huê - Hanoi

Chủ nhiệm: Mr NGUYỄN-VĂN-SÂM



Une silhouette élégante s'acquiert chez

VAN PHUC tailleur
Diplômé de coupe à Paris
avec Félicitation du jury
70c, Rue Jules Ferry Hanoi

Arrêtage :

WEIBACH, VORMUS, GOLDAR TREC CATS.

SÉNH SÁNG

TRUYỆN NGẮN của KHÁI HÙNG



TÔI cũng không hỏi để biết tên ông ta. Gặp ông ta ở nhà một người bạn, tôi nghe thấy trong câu chuyện tiếng An-nam, cũng như tiếng Quảng-đông — vì ông ta người Tàu — bạn đều xưng ông ta là «sênh sáng». Mấy hôm sau, ông ta đến thăm tôi, tôi liền chào ông ta : «Hãy ! Sênh sáng !» Rồi từ đây cái tên «Sênh sáng» thành hẳn tên ông ta, đến nỗi mỗi lần ông ta đến chơi, người nhà tôi đều bảo với tôi : «Thưa, có ông sênh sáng ạ.»

«Sênh sáng» là một người bé nhỏ, da mặt xanh vàng. Y phục thì lúc nào cũng chững chạc, lịch sự nữa : mùa nực một bộ gài sáng màu, mùa rét thay đổi hai bộ da nâu và da tím kẻ dọc trắng. Cái mũ đã cũ nhưng chải chuốt rất sạch sẽ, còn đôi giày vàng thì bóng nhoáng, có thể soi gương được.

Bạn tôi có kể cho tôi nghe cái đời phong trần của «sênh sáng». Trước kia ông ta giàu có lắm, làm chủ mấy lớp nhà ở phố hàng Ngang. Nhưng vì tính chơi đời phong lưu, nhất là vì tính hay giúp đỡ bạn nghèo, nên nay ông cũng hơi túng, nhất những khi không tìm được ai học tiếng Tàu, tiếng Quảng-đông. — Bao giờ nói đến tiếng Tàu, ông cũng gọi rõ là tiếng Quảng-đông để phân biệt với tiếng Phúc-kiến, tiếng Quan-thoại, tiếng Thiều-châu mà ông không ưa, vì lẽ rất giản dị : ông người Quảng-đông và chỉ biết nói tiếng Quảng-đông.

Trước kia, một tuần lễ ông chỉ đến chơi tôi có một lần, vào ngày chủ nhật hay thứ năm, vì ông biết ngày thứ năm là ngày nhào rỗi nhất của tôi. Sau mấy câu chuyện hỏi thăm, ông ngồi ngay vào bàn đàn dương cầm đánh vài bài : Ông là một người tài hoa lối lạc,

cờ cao, đàn hay và thích văn thơ, cả văn thơ Annam. Những bạn tôi cho tiếng đàn réo rất, nhíp nhàng của ông có ngụ một vẻ buồn êm đềm man mác, nhưng tôi đoán rằng sự nhận xét ấy chỉ căn cứ vào cái đời quá khứ của «sênh sáng». Không rõ lúc mê man trong những âm điệu trầm bổng, tâm hồn ông có sống trở lại, có nhớ tiếc cái thời phong lãng thuở xưa không ? Tôi chỉ thấy một vẻ mặt thản nhiên và bình tĩnh, không bao giờ để lộ sự buồn, sự vui, nổi bần khoan về cái đời thực tế eo hẹp. Hai con mắt sau đôi kính sáng gọng vàng mềm mại học nhựa, cũng như cặp môi mỏng ngậm thuốc lá thơm mà ông để cho từ từ cháy, tôi không thấy lúc nào khác lúc nào. Có lẽ ông đã dày dặn với đủ hết trăm hình vạn trạng của cuộc đời đầy biến đổi, nên không một thứ gì còn làm cho ông cảm động được nữa.

Bẵng đi ba, bốn tháng, không thấy «sênh sáng» đến chơi. Chủ nhật hay thứ năm ngồi một mình

xem sách, và nhắm nháp chén trà mạn sen nóng, bốc khói thơm, tôi lại nhớ đến người tri kỷ. («Sênh sáng» thường tự nhận là tri kỷ của tôi). Một buổi, giữa lúc tôi đang bận việc, cửa phòng giấy mở mạnh ra sau mấy tiếng gõ kín đáo nhưng vội vàng.

— À ! Sênh sáng !
Tôi không giữ nổi sự vui mừng đột nhiên được gặp mặt người bạn cách biệt đã lâu ngày.
— Ông bận làm việc, phải không ?
— Không, ... Cũng không bận lắm ...

Chừng Sênh sáng biết tôi nói dối, nên tiếp luôn :

— Xin ông cứ làm việc. Tôi chỉ đến xem nhờ ông mấy tờ nhật trình.

Tôi đưa cho ông ba tờ báo hằng ngày, rồi để tỏ rằng tôi có thể tiếp chuyện ông được. Tôi xếp giấy lại bỏ vào cặp và hỏi :

— Sao lâu nay Sênh sáng không lại chơi ?

— Tôi ốm. Ay cái bệnh hen tôi mắc phải từ khi ở Thuỵ-ng-hải khỏi hẳn được đến mười mấy năm nay, bây giờ bỗng lại phát

ra. Tôi ngắm ông quá thấy có gây đi nhiều, hai con mắt sâu hoắm, gò má đã cao càng gồ lên, nước da đã vàng sần càng xám, càng răn hơn trước. Và ông vừa nói chuyện vừa hùng hổng ho.

Ông yên lặng ngồi xem báo. Bỗng ông cười âm thầm, vừa cười vừa ho.

— Sênh sáng có điều gì vui thú thế ?

Chen vào giữa dịp cười, một tiếng, một tên :

— Lư-câu-kiều !

Thì ra «sênh sáng» thích chí về sự thất bại của quân Nhật tại Lư-câu-kiều. Ông như vụt khỏi hết các bệnh, không ho nữa, tuy hút luôn hai điếu thuốc lá. Mắt sáng quắc, hai má ửng đỏ, miệng luôn luôn mỉm cười rất tươi. Và, tinh tình ông mọi ngày điềm đạm, trầm mặc nay trái hẳn, đã trở nên bông bột, với sự vui sướng âm ỉ.

Trong hai giờ chúng tôi chỉ nói toàn chuyện Trung Nhật. Sênh sáng tin chắc rằng Nhật sẽ thua. Thua không còn mảnh giáp. Nước Trung Hoa ngày nay không còn là nước Trung Hoa của bà Từ-Hi dâm dăng nữa, nước Trung Hoa ngày nay là nước Trung Hca của bốn trăm năm mươi triệu dân Trung Hoa dưới quyền chỉ huy của một bậc thế giới anh hùng : Tướng giớit Thach.

Rồi ông kể cho tôi nghe những mưu cao, những tài dùng binh «Nã phá luân» của Trung Chinh. Nghe ông nói người ta có thể ngờ rằng ông đã một phen kỹ chức tày tướng, hay thư ký riêng của Tướng tổng thống, vì ông biết hết những công việc đã làm và định làm, những sự nghiệp vĩ đại về quân lực, về kinh tế, về chính trị của Tướng. Và ông quá quyết rằng Tướng không làm lỡ bao giờ

NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT



HIỆU CON VÔI

1 ló	3 grs	Op20	1 tá	2p00
1 ló	6 grs	Op20	1 tá	3p00
1 ló	20 grs	Op70	1 tá	7p00
1 ló	500 grs	8p20	1 kilos	18p00

PHÚC - LỢI

N° 1, Avenue Paul Doumer — HAIPHONG

Tchi-Long 56, Rue des Paniers à Hanoi
Thiên-Trành Phố Khách à Namdinh
Quán-Hưng-Long Rue Sarraut à Vinh
Phúc-Thịnh Rue Paul-Bert à Huế
Quảng-Hưng-Long Marché à Tourane
Đông-Xuân Rue Gia-Long à Qainhon
Phạm-hạ-Huyền 36, Rue Sabourain à Saigon

cả. Tưởng tiêu cộng: đó là mưu của Tưởng để mua khi giới, thực nhiều khi giới. Tưởng bị bắt cóc ở Tây-an, đó vẫn là mưu của Tưởng. Tưởng muốn thân cộng để lo toan việc chống Nhật nên ngấm ra lệnh cho Trương học Lương bắt giam mình...

Đúng bốn giờ hôm sau, sênh sáng lại đến, tay xách một học gói giấy màu nâu.

— Ông bảo đun nước pha trà màm ser đi. Bành ngọt đây.

Tôi cười:

— Thế thì còn gói gì nữa!...
 Chứng sênh sáng ăn mừng quần Tàu thắng trận? Vì tôi vừa xem báo thấy nói quân Nhật đại bại, chết hơn hai nghìn và bị thương tới năm nghìn.

— Chính thế.

Sênh sáng cười hề hề:

— Cho học quần lùn biết tay!

Rồi nhìn tôi, hỏi:

— Ông có biết nhớ về thứ khi giới gì mà quần Tàu đại thắng không?

Tôi mỉm cười đáp:

— Chắc nhớ về đội pháo thủ chứ gì!

— Không.

— Hay phi cơ?

— Cũng không. Chỉ nhớ về đại đao.

Ông đứng trao hai cánh tay

gây về bên phải một cái, về bên

trái một cái và nói tiếp:

— Một nhát đưa đi, một nhát

đưa lại là rơi hai cái đầu Nhật.

Sênh sáng sung sướng quá,

không lần nào nói nhiều bằng.

Tiếng đàn của sênh sáng cũng riu

rit reo mừng như tiếng cười thích

hoan hô thắng trận. Dứt một

bài, «sênh sáng» lại ngừng để

nói chuyện, rồi lại đánh sang

bài khác.

Cứ nghe «sênh sáng» thì đại

dao lợi hại ghê gớm lắm, mà

người Nhật hình như cũng hiểu

thế nên mỗi khi đánh nhau

«giáp lá cà» họ thường dùng

đến luồng khói đen khiến bên

địch không trông thấy mình.

Quần Tàu cũng tỉnh quái lắm,

họ cúi phăng quần ra rồi nằm

bò xuống mà tiến: lúc hỗn đả và trong đêm tối, họ sờ soạng vào lưng người một quần là «xà» liền chẳng sai một nhát.

Cách đó mấy hôm, — hai nước Trung Nhật vẫn giữ nhau ở Lu-câu-kiêu, — sênh sáng mua hộ tôi một bản địa đồ nước Tàu và tự tay đóng ghim lên tường. Từ đó, mỗi khi nói chuyện chiến tranh, ông không ngồi nữa, đứng luôn bên địa đồ mà trò vào từng tỉnh, từng con đường, từng con sông, từng đoạn thiết lộ. Ông như đã trở nên một bậc tướng sự trận địa mà điều khiển việc hành binh.

Sênh sáng không còn một chút nhu mì của nhà nghệ thuật nữa. Bàn không nhớ tới, và chuyện chỉ quanh quẩn trong việc Trung Nhật chiến tranh. Và, vì thế, ông đã mất một ít cảm tình của tôi: Ngắm ông, tôi thấy ông trái ngược với cái chí khí to tát kia quá! Nhiều lần tôi không khỏi mỉm cười, cái mỉm mà tôi không dám chắc hẳn rằng không nhiễm chua

chất, mỉa mai. Khi sênh sáng về rồi, tôi mới chợt hối hận vì tôi đã nói với ông những câu hội thế...

Thế rồi, hết thời kỳ oanh liệt đến thời kỳ thất bại, khốn đốn, thời kỳ mất Bắc-Bình, mất Thiên Tân, mất Bảo-Địch... Sênh sáng sút trông thấy. Người đã gây yếu sần, sênh sáng càng gây yếu thêm, như không còn đứng vững được. Bây giờ câu chuyện đã rời từ chỗ «chiến lược» tới chỗ «sâm lược» và cái tên «quần lùn» đã đổi ra «quần lẩn dật», «quần lẩn bạo». Đọc báo thấy nói phi cơ Nhật ném bom tàn phá nơi nọ nơi kia, ông tức run người lên và mặt ông tái hẳn đi.

Nhưng sênh sáng vẫn vững. Sênh sáng chưa chịu thua. Hi vọng của sênh sáng còn nhiều.

Bốn trăm năm mươi triệu dân Trung hoa cùng một lòng kháng Nhật thì có lo gì không chống cự nổi sáu mươi triệu quần lùn! Ngoài ra, lại còn nước Anh, nước Nga, nước Mỹ giúp tiền, giúp khi giới. Không, Tàu chưa thua, Tàu không thua. Tàu sẽ được. Cái thắng cuối cùng mới thực là cái thắng, mà cuối cùng Tàu sẽ thắng Nhật, sênh sáng hy vọng như thế, tin chắc như thế.

Kể đến hồi Nhật bắt đầu đánh Thượng-hải. Sênh sáng cũng bắt đầu đánh những khúc anh hùng ca. Một tháng ròng, mỗi ngày các báo lại đem đến những tin tức làm

phần khởi lòng yêu nước của sênh sáng. Quần Tàu kháng cự bản hồi, can-đảm một cách lạ lùng.

Trên tường phòng giấy của tôi lại thêm được bức địa đồ Thượng-hải mà sênh sáng đã mua giúp.

Về sau, tôi sinh chán chuyện chiến tranh. Những tên Miếu, tên Trang, tên Trương, tên Hưng, tên Ấp rồi loạn cả trong đầu tôi. Hơn thế, những tin trái ngược bản nhau đăng trên các báo làm tôi bực mình không bằng đọc tới mục Trung-Nhật chiến tranh nữa.

Chứng sênh sáng hiểu rõ nên chỉ cặm cụi ngồi xem báo, yên lặng mím cười nếu được tin Tàu thắng.

Song những ngày đến chơi của sênh sáng dần dần thưa, rồi bằng bản. Có lẽ Thượng-hải đã hoàn toàn vào tay quân Nhật rồi nên sênh sáng không xem báo nữa chăng? Phải xem báo để đọc những tin thắng trận của quần lùn thì xem làm gì?

Cách đây mấy hôm, tôi gặp sênh sáng đi thất thểu ở một phố vắng. Tôi chào hỏi, mời về nhà chơi. Sênh sáng từ tạ, rồi bảo tôi:

— Hào huyền cả, ông a. Anh, Nga, Mỹ đều bảo huyền cả, còn Hội nghị Bruxelles thì trẻ con quá.

Ngắm dáng điệu buồn nản, thần hình ốm yếu cực điểm của sênh sáng, tôi ại ngại. Và tôi cố nhin cười, tuy tôi nhận thấy hết cả ý nghĩa hài hước của cái hội nghị Bruxelles mà sênh sáng hy vọng nhiều quá. Và tôi nghĩ ngay đến hội Quốc liên với cách giải quyết trịnh trọng của hội ấy đối với việc Mãn-châu và Ethiopie.

Sênh sáng có đọc được những tư tưởng ngấm ngấm của tôi không? Tôi không rõ. Nhưng tôi giật mình khi nghe câu run run như tiếng khóc thì thấm rớt vào tai tôi:

— Ông a, không khéo cái nước vô phúc của chúng tôi sẽ thành một nước bảo hộ như nước các ông mất thôi.

KHÁI HƯNG



TỪ 16 OCTOBRE 1937 ĐÃ MỞ

NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH

của Bác-Sỹ PHẠM - QUANG - ANH

Chuyên môn

BỆNH ĐÀN BÀ — BỆNH TRÉ CON

N° 66 Rue Richaud.

Téléphone 333

Thợ may khéo của Quý Bà, Quý Cô

Cạnh nhà thờ lớn **MARIE** & Mission Hanoi

Đã được giải nhất và bội-tinh bạc về thi may đẹp ở chợ phiên Haiphong, Huế, Hadong, Hanoi

Áo rét, manteau, pardessus, cape
nhiều kiểu tới tận 1937.

NGÀY MỚI

TRUYỆN DÀI của THẠCH - LAM

(Tiếp theo)

Bà Nhi đứng lặng nhìn Trinh khóc, động lòng thương. Bà đã tưởng rằng khi già cho Trường, Trinh sẽ chắc chắn được sung sướng. Tiếng khóc của con làm cho bà bối rối. Bà sẽ nâng Trinh lên, dlu nàng đến cạnh giường, dịu dàng hỏi :
— Làm sao thế, Trinh ? Con đứng khóc nữa.

Trinh gạt nước mắt nhìn mẹ. Nàng thấy trên nét mặt bà Nhi hiện bao nhiêu nỗi xót thương. Hai con mắt hiền từ của bà đầy lệ, và những vết rạn trên trán như rõ rệt và sâu thêm. Trinh chợt nghĩ rằng mẹ mình đã đau đớn quá, đã chịu khổ nhiều quá, trước kia, và bây giờ khi thấy con gái yếu của mình không được sung sướng. Trinh vội nên ngay sự thồn thức lại : cái đau khổ của nàng mất đi trước cái đau khổ của mẹ. Nàng không muốn mẹ phải phiền não vì mình nữa, cái đời của mẹ nàng là một bài học nhân nại cho nàng. Trinh cố mỉm một nụ cười yếu ớt qua nước mắt, trả lời bà Nhi :

— Cháu nó ốm, con lo quá.

Nàng không dám nói những nỗi khổ nàng phải chịu vì cái thái độ của Trường. Trinh phải nói thắc rằng vì Mai ốm mà nàng buồn rầu. Nàng kể tiếp cho mẹ nghe :

— Cháu nó mệt đã hơn tuần lễ nay rồi, mẹ ạ. Con đã cho uống bao nhiêu thuốc rồi mà không khỏi.

Bà Nhi nhìn 'nàng rồi sẽ lắc đầu. Bà biết tâm sự của Trinh, không phải khóc vì con ốm. Những lần đến chơi đã lâu, bà đã đoán được sự bất hòa giữa hai vợ chồng. Bà hiểu rằng Trường có lúc đã hối hận vì lấy nàng, và trách vợ đã là một trở lực trên bước đường tiến thủ của mình. Bà biết đó là một sự vô lý và không công bằng, nhưng bà không oán giận Trường bao giờ cả. Bà không hề có nghĩ đến cái lỗi của ai, bà chỉ thương Trinh vì thấy con khổ mà thôi.

Nhưng bà cũng không đã động gì đến chuyện ấy. Thay Trinh đã nín khóc, bà chỉ hỏi :

— Cháu đau, con ?

Trinh đưa mẹ đến cạnh giường



Mai nằm. Đưa bé vào yên lặng ngủ, đầu ngả trên chiếc gối bông trắng, mái tóc dài xòa xuống mặt. Mai trông êo lá và yếu ớt như một cái mầm non. Bà Nhi để tay lên trán đứa trẻ, rồi quay lại bảo Trinh :
— Đầu nó hãy còn nóng lắm.
— Thưa mẹ, vâng. Cháu nó có

đến chiều là lại lên cơn sốt.

Hai mẹ con yên lặng, trong lòng lo ngại. Bà Nhi đưa mắt nhìn qua ah gian buồng sơ sài và lạnh lẽo, ngập ngừng một lát, rồi khẽ hỏi Trinh :

— Nhà con đau mà bây giờ chưa về ?

Trinh ngoảnh nhìn đồng hồ.

lời :

— Mới có mười một giờ, nhà con cũng sắp về đấy ạ.

Bà Nhi thở thà bảo :

— Cậu ấy đi làm muộn thế cơ à ?

Trinh nói dối :

— « Vâng. Có khi bận việc phải ở lại làm cả buổi trưa mới được nghỉ. Độ này ở sở nhiều công việc lắm ». Nàng vừa nói vừa nghĩ không biết bây giờ Trường ở đâu, và hôm nay không biết chàng có về nhà không, hay lại đi biệt như mọi hôm. Trong lúc này, nàng vừa mong mỗi lại vừa sợ Trường về. Nàng sợ khi thấy bà Nhi, Trường lại tỏ vẻ không bằng lòng như mấy lần trước.

— Nhà con vẫn cứ bảo con viết thư về mời mẹ và em Bích lên chơi cho vui. Nhưng con chắc mẹ bạn buồn bán chẳng lên luôn được.

Nàng thở dài. Sự ấy có đã lâu lắm rồi, từ lúc mới lấy nhau. Hồi ấy Trường luôn luôn hỏi thăm tin tức mẹ và em nàng. Hễ có ngày nghỉ nào là Trường lại cùng nàng trở về An - lâm. Hai vợ chồng lại cùng nhau chơi đùa vui vẻ ở góc vườn, săn sóc đến khóm hoa mọc bên giàn hoa lý, và cùng nhau đi theo men bờ sông Tiên ra tản cảnh đồng cỏ rộng. Song những ngày sung sướng cho nàng đó không còn nữa.

Từ lúc Trường bỏ học và ra ở riêng, từ lúc cái ngheo nàn đến âm ảnh cái gia đình bé nhỏ, thì thái độ Trường khác hẳn. Nàng thấy chồng bản khốn và như có sự gì buồn bực hay khó chịu, cho đến gần đây, sự lạnh nhạt của Trường khiến nàng bắt đầu bước vào những ngày đau đớn.

Nàng nghĩ lại tất cả những sự ấy, trong lòng rối loạn. Trước mặt mẹ, nàng ấp úng muốn nói rõ cái ý định một hôm chán nản đã vượt đến trong trí nàng. Trinh muốn thưa với mẹ cùng trở về An - lâm, để trả lại sự tự do cho Trường. Nàng muốn hy sinh hạnh phúc của nàng cho Trường được sung sướng đầu cái sung sướng ấy không phải chỉ cho tay nàng được gầy nắn. Nhưng Trinh không dám nghĩ thẳng ý ấy với mẹ. Nàng nói thắc :

— Thưa mẹ, hay cho cháu nó về quê có lẽ sẽ chóng khỏi. Vì ở trên này chật hẹp và không có

Nhiều Hàng mùa thu và mùa đông mới sang

Đủ mặt hàng tơ, lụa, len dạ áo và manteaux đủ các kiểu, các mẫu rất nhã và hợp-thời. Nhưng toàn tơ tuyệt đẹp. Hàng tây hàng ta và hàng nội hóa.

CÓ BÁN ĐỦ LEN, GIÀ, ĐÈ MÀY QUẦN ÁO TÂY. Xin mời đến xem mẫu hàng. Viết thư thương lượng cho

MAI-ĐỀ

26, Phố hàng Đường HANOI



chỗ thoáng khí. Con sợ vì thế mà cháu nó ốm làu.

Bà Nhi ngầm nghĩ một lát, rồi cô về lo ngại, đáp:

— Con nói cũng phải. Nhưng con về thì ở trên này ai trông nom nhà cửa. Để cậu ấy ở một mình à?

Trình chua chát trả lời:

— Con tưởng không hề gì. Nhà con lại thích ở một mình hơn là ở với vợ con.

Bà Nhi nhìn Trình yên lặng. Trình thấy hình như đôi mắt hiền từ của mẹ soi thấu tận tâm hồn nàng. Nàng cúi đầu xuống, với tay kéo lại chân đáp lên cho con.

Một lát, bà Nhi cất tiếng dịu dàng, cái tiếng nói ngọt ngào và êm như dư mà Trình hằng được nghe thấy luôn bởi còn nhỏ, khi nàng có lỗi gì mà bà sắp khuyên bảo. Nàng nhớ lại giọng nói ấy và cảm động.

— Con không nên nghĩ thế. Bây giờ con về rồi cậu ấy nghĩ thế nào? Mẹ chắc con có điều gì giấu nhau với chồng con hẳn.

Trình ngồi yên không đáp. Bà Nhi nói tiếp:

— Vợ chồng thì thế nào chả có khi bất hòa, con ạ. Con cũng không nên lấy thế làm nghĩ ngợi. Với lại, con tưởng nếu về An-lâm, chồng con không nhớ thương con sao? Người ta có khi giấu nhau thì giận dữ, nhưng xa nhau lại nhớ. Con nên nhẫn nại, và hết lòng thương con, thương chồng, thế nào rồi chẳng có ngày hai vợ chồng lại yêu mến nhau như cũ.

Những lời khuyên giãi dị ấy ở mẹ nói ra có một cái mãnh lực khiến Trình cảm động. Nàng cúi thân muốn khóc, những tiếng nức nở bình như sắp ở tận sâu trong lòng nàng đưa lên miệng; nhưng cùng một lúc nàng thấy cái bình tĩnh lặng lẽ đến tràn vào tâm hồn. Nước mắt chảy lên khoe mắt nàng, nhưng Trình cảm thấy là những giọt nước mắt nhẹ và trong. Nàng ngừng lên nhìn ra ngoài; ánh sáng của mảnh trời xanh lợt qua sợi lông mi ướt những tia loáng thắm

màu rực rỡ. Hình như những cái đầu khò đã bết để nặng đi trên vai nàng.

Mai trở mình rồi ngồi dậy. Trình âm con vào lòng, khẽ đưa cho con ngủ. Hai mẹ con không nói chuyện gì nữa. Bà Nhi nắm cái thúng khâu ra gần chỗ cửa sổ sáng, đem những cái áo rách của Mai ra và lại:

Trong căn phòng yên lặng, cái yên lặng như đứng lại của một buổi trưa. Tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ thông thả đều đều nghe rõ rệt, rồi bỗng nhiên, phình chầm chầm trong đồng hồ bắt đầu buông ra những tiếng dần dần lạnh như từng giọt khẽ rơi xuống giọng nước của một cái suối con. Trình thôi không hát; nàng lắng tai nghe khúc đàn du dương, tay nàng đã nghe nhiều lần, nhưng không lần nào vang động trong lòng nàng như lần này. Nàng âm chặt con vào lòng, cái

nóng ấm của đứa trẻ truyền sang người nàng như một cảm giác khoan khoái và dễ chịu. Trình cúi nhìn đứa bé, lại nhớ đến Trường, vì con chàng giống chàng như đúc, cũng những lông mi dài che mắt và đôi lông mày vòng cong, đã nhiều lần vì giận dữ đưa lại khiến nàng lo sợ. Tự nhiên Trình thấy nổi dậy trong lòng những tình yêu mến mà nàng tưởng đã lắng xuống tâm hồn; nàng nghĩ đến Trường, không biết bây giờ chàng ở đâu? Sao chàng không về để nàng được săn sóc và an ủi chàng, để chia sẻ cho chàng cái ấm cúng nàng thấy trong lòng. Trình tự trách mình sao đã có cái ý muốn bỏ Trường mà đi; nàng nhìn mẹ và cảm ơn thầm bà Nhi đã khéo ngăn cản nàng.

Trình kéo lại vật áo ú cho con. Mai cựa cựa nhưng vẫn nhắm mắt không tỉnh dậy, lại ngủ lại



trong cái ấm của lòng mẹ. Tay đưa bé đưa lên nắm chặt lấy tay mẹ. Trình cúi xuống áp má nàng vào trán con; nàng yên lặng ngó nhìn về với những kỷ niệm từ xa xôi kỷ vãng trở lại trí nàng.

Bà Nhi bỗng dừng kim chỉ, ngừng tay như dang có một ý nghĩ thoáng qua. Bà nhìn Trình âm con, toan nói một câu gì, nhưng lại thôi. Bà lại cúi xuống lục những mụn vải, vuốt kim trên mái tóc đã bạc, rồi lại cầm cùi và những chiếc áo cũ của cháu.

(Con nữa)
Thạch-Lam

Coiffure TRAC
36, Rue de Chanvre, Hanoi
Giá đặc biệt 0\$15

NGƯỜI AY
LA CÒ



Hàng nghìn thiếu phụ đã tìm thấy hạnh phúc và ít nhất nhờ cách giản dị này. Vì thế mà các thiếu phụ có được nước da đẹp đẽ của một thiếu nữ mà đàn ông rất yêu đương. Mỗi buổi sáng các bà các cô nên đánh kem Tokalon lên mặt và cứ thế sẽ có một sắc đẹp thiên nhiên, và nhờ thế mà phần đánh được đều, không bị lại thành tảng. Trong kem Tokalon (màu trắng) có chất kem thật tươi tốt, có dầu olive, cũng là nhiều chất bổ và làm cho trắng. Những chất ấy làm mất những tàn nhang làm cho các lỗ chân lông se lại, và chỉ trong ba ngày làm cho da để sẵn xiêm da cũng trở nên tươi tắn, mịn màng và đẹp đẽ. Ngay hôm nay các bà các cô hãy nên bắt đầu dùng kem Tokalon (không nhờn), là thứ bổ dưỡng cho da để thứ kem đó đi giúp cho nhiều thiếu nữ chiếm được tình yêu đương của vị hôn phu mình.



ĐA-LÝ: F. Maron A. Rehat et Co.
15 Boulevard Capetain - HANOI

Lời ba cáo cho khách phong tình, ai cũng nên biết:

Đã rành một số tiền lớn để theo một công cuộc trong 3 tháng. CAM ĐOAN CÁC NGÀI KHÔNG MẤT MỘT XU NHỎ.

Bắt đầu từ 1er Novembre 1937 này, nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC chữa không hẳn cho các người, bị lặn ra mắt, buồn tức, bị Giang-Mai hạch loét, quả sỏi, bị Hạ-Cam tấy nổi loét. Mục đích cách chữa không lấy tiền này là để giúp các bạn bị bệnh phong-tình khỏi phần vãn tìm chọn một thứ thuốc nào trong khi mắc bệnh, vì biết nay thế quả một số đồng các người bị kể sinh nhai cũng đương đầu với giao-câu thuyên tán, kiểm cách lấy tiền, không giúp ích gì cho ai cả. Một mục đích nữa cho sự chữa không lấy tiền này, là để tỏ rõ cho mọi người biết nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC không riêng chỉ bán thuốc phong tình để kiếm lợi, mà còn những thuốc khác, chữa những bệnh khác, đều được miễn phí rất nhiều. Thuốc chữa bệnh phong tình cũ, nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC thì ai cũng biết tiếng, không cần nói nhiều, chỉ yêu cầu những bệnh nhân dù có tiền cũng vui lòng đến uống không, không nên ngần ngại gì, sẽ thấy sự tiếp đãi lịch sự, cách chữa bệnh chắc chắn hợp vệ sinh cũ. nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC mà nhiều người đã biết tiếng và ca tụng từ trước đến nay. Cuộc chữa bệnh phong tình không lấy tiền này sẽ thi hành trong 3 tháng, kể từ 1er Novembre. Xin hết thảy các giới anh em vui lòng giới thiệu cho khắp anh em giữa nghèo sang hèn đều biết, nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC đi rành một số tiền lớn để chi phí vào công cuộc này. ư xa viết thư kể bệnh rành mạch và gửi theo tiền cước bằng Timbres sẽ có đủ thuốc 48 các ngài được đến lúc khỏi bệnh.

NHỜI NÓI THÊM — Các ngài nào hiện đang chữa bệnh ở một nơi nào, thấy chưa đỡ hoặc chậm khỏi, mà các ngài đã trả tiền trước rồi, cũng đừng nản tiểu mà theo đuổi hoài công, nên lại ngay nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC mà chữa các ngài sẽ không mất một xu nhỏ, mà chóng được khỏi bệnh.

Nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC cần bạch

THOAT LY

TRUYỆN DÀI của KHÁI-HUNG

(Tiếp theo)



II

MỘT lớp học huyền ảo. Tiếng cười xen lẫn tiếng nói tục, tiếng vỗ tay, tiếng huýt còi, tiếng ca hát. Một cậu học trò lên ngồi bàn thầy giáo cầm thước đập mạnh và đồng đạc thét :

— Silence !
Tức thì ở khắp trong phòng nhao nhao lên những câu phản đối :

— Về chỗ !
— A votre place !
— Làm bộ gì thế, thằng Hạnh ? Hạnh thét to lên để cố trùm lẩn những tiếng ồn ào.
— Các anh phải biết, buổi giấy ông đốc nầy bên cạnh.
— Các anh các chị, chú lý.

Câu trả lời càng gọi những trận cười vang. Giữa lúc ấy, cửa lớp học vụt mở. Ai nấy chạy về chỗ ngồi im tắp. Một vài tiếng cười còn khúc khích ngấm ở trong miệng, nghe như những pháo sủi sau một tràng pháo nổ. Người mới vào hỏi :

— Giờ gì ?

— Băm, giờ Annamite a.
— Ông Lương, phải không ?
— Băm vàng.

Ông đốc - vì người ấy là giám đốc. - mở đồng hồ xem giờ, rồi nhún vai, yêu lặng khặc cửa bước ra ngoài. Tức thì tiếng cười đua lại nổi lên, đạn giấy và phấn vụn bay tứ tung.

Lần thứ hai cửa lớp mở. Theo liền một tiếng « À ! » thực dài. Lương thoáng thả bước lên bục gỗ, ngồi xuống ghế tháo kính ra lau, rồi nhìn bằng mỉm cười :

— Tôi chắc lại tác phẩm của anh Trường.

Một dip cười dù các giọng cao thấp đáp lại liền. Lương gắt :

— Im ! các anh.
Một câu học trò ở đây lớp tiếp luôn :

— Và các chị.
Lương lại thét :

— Im ! các anh không biết xấu hổ ! Học trò năm thứ hai mà nghịch ngợm, mà thiếu kỷ luật như lũ trẻ con lớp đồng-ấu. Các anh...
— Oay !
Tiếng hỗn xược ấy ở đây lớp đua lên làm Lương ngừng bật, thờ dài, lẩn nhàu trong miệng

những câu phản nản, nguyên rủa. Rồi chàng mở Kiêu ra giảng và cùng học trò dịch sang Pháp văn. Trong khi ấy thì ở khắp các bàn, người ta thì thầm nói chuyện, nếu không cầm cụ tìm lời giải cho một bài tính kỹ hà học hay nản nói viết bức thư về nhà xin tiền cha mẹ.

Lương cũng biết thế, nhưng chàng dễ mặc. Đối với bọn học trò không coi kỷ luật nhà trường vào đâu, thì gào thét phồng có ích gì ! Chỉ thêm chuốc lấy sự thù ghét. Đã có lần chàng xin ông đốc đuổi một tên học trò. Nhưng việc ấy không có kết quả gì hết, nên từ đó không những chàng không bàn đuổi ai mà đến cách trừng phạt nhẹ cũng không bao giờ chàng dùng đến. Chàng thân nhiên, ngày ngày đến lớp dạy học và làm đủ đơn phạn, không hơn không kém, đối với nhà trường, đối với học trò.

— Anh Trường, lên bưng.
Trường đang tự do nói chuyện với người lang giềng coi như mình ngồi trong phòng khách. Nghe tiếng thầy giáo, hẩn quay lại hỏi :

— Thầy gọi con ?
Lương ngọt ngào :

— Phải, tôi gọi anh lên bưng.
Rồi chàng đọc một câu thực khó bảo Trường dịch sang chữ Pháp để có dip tỏ cho hấn biết, tỏ một cách bình tĩnh nhưng độc địa hết cả cái dốt, hết cả cái sức học kém cỏi của hấn, khiến lớp học phá lên cười vui vẻ. Đó là một mưu cao của Lương để trị những học trò lười biếng và nghịch ngợm, lão hẩn. Vì thế, sợ làm trò cười cho chúng bạn, trước mặt mấy cô nữ học sinh hơn là sợ bị phạt, lẩn anh

ngồi nghiêm chỉnh vờ chăm chú nghe lời giảng tuy tâm trí để ở đâu đâu...

Giờ ra chơi, Lương gặp Nga ở hiên gác, đến gần vui vẻ chào, hỏi :

— Chị có giờ gì ?
— Tập đọc. Còn anh ?
Lương mỉm cười :

— Tôi vừa ở địa ngục ra. Hai giờ tiếng An-nam ở năm thứ hai của tôi, nếu có ai dạy thay, tôi xin nhường ngay.
— Anh không thích dạy tiếng An-nam ?
— Còn ai thích được ! Những ông mãnh ấy tưởng mình giỏi tiếng mẹ đẻ lắm rồi chẳng cần học nữa, nên chỉ đến lớp để nò đũa hay làm những việc khấc trong giờ dạy tiếng An-nam. Thục một nơi địa ngục !

Lương buồn rầu thờ dài. Nga an ủi :

— Thôi, chịu khó một tí anh ạ. tám giờ tiếng An-nam một tháng chẳng ra gì cũng thêm được bảy đồng hai.

Nga nói thế là vì nàng biết Lương nghèo lắm, nghèo đến nỗi không nộp được mấy chục học chẳng đã phải bỏ thi cử nhân luật và bỏ luôn cả trường luật để đi dạy học kiếm ăn.

Buổi đầu chẳng cày cục mãi mới xin được dạy hai giờ một tuần lễ ở một trường tư mục nhỏ, với một số lương bầy hào rười nột giờ. Cách đó mấy tháng, ông giám đốc một trường lớn nghe thấy học trò tán tụng chàng về môn tiếng An-nam liền kéo chàng về trường mình. Nay thì chàng đã kiếm được hơn ba chục một tháng, một số tiền vừa đủ nuôi sống hai anh em (Thiện,

PÉTROMAX RAPID

N. 827 - 300 Bougies.
1 litrê dầu đốt sáng 16 giờ

N. 828 - 300 Bougies.
1 litrê dầu đốt sáng 12 giờ

N. 829 - 300 Bougies.
1 litrê dầu đốt sáng 16 giờ



Bên MANCHON kiểu mới rất tối tân

Mới phát minh tại bên ĐỨC
PÉTROMAX-RAPID N° 827 - 828 - 829

BÓT BĂNG DẦU LỬA.

Không cần phải dùng alcohol mà sáng như mấy kiểu đèn xưa. Cách đốt rất mau chóng và sáng, mỗi lần đốt, đã có sẵn đồng hồ, coi theo số mà bơm cho tới đồng chỉ, khi bơm xong, mở khóa hơi lỏng hơi, chính cây que có chỗ si bơm là ngọn lửa bắt sáng lên một cách rất mau, không cần phải đồng hồ là đã có đủ sức nóng, tức thì mở khóa dầu là sự nhiên ngọn lửa đến manchon bắt cháy sáng ngay. Chỉ trong một phút đồng hồ là đốt xong cây đèn một cách mau và, không sợ chốc chốc khó khăn điều gì cả. Thả là một kiểu đèn và cũng tiện lợi, chằng còn thế nào sánh kịp. PÉTROMAX RAPID là một kiểu đèn rất lịch sự chắc chắn, máy móc đơn sơ, giản dị, không hao đốt thêm tăng nữa giá, ai chỉ rồi cũng đến bên ngoại và cũng. Bên PÉTROMAX RAPID có bán tại gần đây.

Đại-lý độc quyền ở Đông-Dương :

Chuyên bán các đèn bên manchon và đồ phụ tùng các hiệu đèn, v. v.

Établissements ĐẠY-ÍCH

N° 24 Tổng Đốc Phương CHOLON. Cochinchine

người em chàng hiện đương theo học năm thứ tư ở trường chàng dạy.

Ông phủ cha chàng tuy không lấy gì làm giàu lắm, nhưng cũng có một cái gia tài chừng hai vạn bạc. Song cái sản nghiệp ấy đã hoàn toàn bị người ở ghé gian ngoan chiếm đoạt. Cha nàng qua đời (mẹ chàng đã mất sớm) chỉ để lại cho chàng mỗi một tòa nhà thờ đồ sộ ở làng mà chàng không thể bán đi được để kiếm cái vốn nhỏ nuôi em ăn học.

Câu nói thành thực của Nga khiến chàng nhớ tới cái cảnh nhà bách của em mình. Chàng thở dài, yên lặng nhìn bầy học trò nhỏ đuổi nhau trong sân trường:

— Chiều nay, mới anh lại chơi, nhé?... Anh Cán nhắc anh luôn.

— Thưa chị, chỉ Cán về quê đã lên chưa?

— Đã. Cả Hồng cũng về Hà-nội à?

— Thế à?

Má Lương dần dần đỏ, mắt chàng chớp nhanh sau đôi kính cận thị. Sự sung sướng làm biến hẳn những nét thờ trên gương mặt rạng rỡ. Nga mỉm cười:

— Hồng mới cáo rắng. Lại mà xem, Hồng trẻ hẳn đi.

Lương làm bộ thần nhiên:

— Chị Hồng thì già gì mà trẻ hẳn đi được.

Rồi chàng cười to để dấu sự cảm động.

— Chị Hồng hỏi thăm anh đấy, chị ấy nhắc luôn đến anh chàng ném hoa giấy ngày hội sinh viên.

Lương cúi rạp đầu xuống chào và nói:

— Hân hạnh, hân hạnh!

Nga cười sảng sặc. Lương cho rằng nàng cười vì cái chào tưởng của mình, kỳ thực nàng chỉ cười vì câu nói dối của nàng, nói dối do lòng thương cũng có, mà nói

dối để nói dối cũng có.

Sự thật, Hồng chẳng để ý tới Lương bao giờ. Hơn thế, mỗi lần nghe đọc đến tên Lương, Hồng lại chau mày suy nghĩ, tìm tòi và không nhớ ra là ai, trừ khi trong câu chuyện, Nga đặt theo liền tên cái hình dung từ « anh chàng ném hoa ». Anh chàng ném hoa, Hồng cho ở đời chẳng còn có một trang thiếu niên nào vô duyên hơn, khả ố hơn, xấu xí hơn. Và đối với chàng, Hồng tự nhiên có một mối ác cảm sâu xa.



Nga mỉm cười:

— Chà đảm.

Giờ thứ hai của Lương là một giờ tập đọc. Chẳng bao giờ chàng giảng hay bằng lần này: chàng vừa nhận được nguồn cảm hứng ở hình ảnh người yêu.

Buổi chiều, ở lớp học ra, Lương đi xe lại thẳng nhà Cán, thành thử chàng đến trước cả Nga, và phải ngồi ở cửa hàng chờ gần hai mươi phút mới thấy nàng lững thững đi bộ về.

— Chết chưa! Xin lỗi anh, anh hẹn đến chơi mà tôi quên băng đi mất. Nếu nhớ thì đã đi xe về tiếp anh. Vội lại, tôi cứ tưởng chị Hảo có nhà.

Rồi Nga mời Lương lên chơi phòng riêng ở trên gác. Gặp Hồng ở đấy, Lương vô ngạc nhiên:

ngà đẹp lắm.

Hồng cười mai mỉa:

— Ông vừa mới hỏi tôi về chơi Hà-nội hôm nào, thế mà ông đã biết tôi có bộ răng ngà. Là thực! Lương ngây ngậy ngượng ngớn Nga, cầu cứu:

— Ô chào! hai người vận lý nhau mãi! Mỗi cái Hồng cười đi cho chúng tôi ngắm bộ răng mới xem có xinh không nào!

— Để nghe nhì!

Hồng hăm bực nói thế. Nhưng dứt lời, nàng phá lên cười liến. Lương ngậy người đứng nhìn. Nga bảo chàng:

— Đó, anh coi!

Hồng lườm bạn, vẻ căm tức lộ trên mặt. Nga nói tiếp:

— Nhưng bây giờ thì anh về thôi nhé.

Lương cười buồn rầu:

— Chị đuổi tôi đấy à?

— Vâng. Xin lỗi anh, vì chúng tôi phải đi đăng này bây giờ.

— Vậy tôi xin đi ngay.

Sau một cái nhia dăm đuổi, như gửi cả linh hồn vào người yêu, Lương ngẩng đầu chào, rồi vội vàng xuống gác.

Hồng bảo Nga:

— Cảm ơn chị... Gớm, sao mà chị chịu được hân ta?

Nga, giọng nói đầy tình thương:

— Anh ấy khổ sở lắm, chị ạ.

Mà đối với những người khổ sở thì mình tiếc làm gì mấy lời tử tế. Tôi cho đó là một nhiệm vụ của phụ-nữ ở đời.

Dứt lời, nàng cười vang, như để làm bớt vẻ tsang nghiêm của câu nói hơi đạo đức.

(Còn nữa)

Khái-Hưng

Cái chính

Sổ này, trong mục ở chữ, ở chiều ngang số 5, chữ Ngọc Chức xin đổi là Dương-ngọc-Hoàn.

— Ô kia, chị Hồng! chị về chơi hôm nào thế?

Hồng lạnh lùng đáp:

— Tôi về chơi hôm qua.

— Nghe nói chị mới có bộ răng

Lương đang muốn gợi chuyện hỏi thăm Hồng, thì có chuông vào lớp. Chàng bảo Nga:

— Thôi chào chị. Chiều nay

thế nào tôi cũng xin đến hầu chị.



Sữa NESTLÉ

Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. ở Trung-ky, Bắc-ky và Cao-Mên

Parfums. Solutions. Poudres
Crèmes Rouges

AGENT EXCLUSIF
COMPTOIR
COMMERCIAL
59 rue du Commerce
HANOI

5 fleurs FORVIL

KHÚE STUDIO

... các tật bệnh.
... tại đưng Pakso; Pakso Nguyễn-văn-Chia Huế Poico
... thuốc Hồng-kho, xin các ngài gần đây
... mua thuốc theo cách tính hóa giao ngân.
... Tuy-Hòa Tân-Thành; khắp năm
... mua đây cho tiện, nếu nơi nào chưa

Chuyện 4 người

(Tiếp theo trang 1029)

— Ô, việc quái gì. Ta là anh nạc chét đi ấy mà. Rồi hẳn lại không tìm người khác thay em cho mà xem.

Tùng hơi hồi hận. Chẳng đã nói xấu một người bạn để lấy lợi về phần mình. Chẳng lại nghĩ đến Thường, đến Thứ, đến cái tình bè bạn bền chặt của bốn người mà nay chàng phá vỡ. Tùng muốn đứng dậy về ngay để tránh cái con người vũ nữ chông hạc tình này.

Nhưng đến khi Lý lại bên chàng, thỏ thẻ hỏi bằng một giọng rất đáng yêu:

— Anh nghĩ gì thế, chàng bạn?

Tùng nhìn đôi mắt bồ câu, đôi má mơn mơn như da đào và đôi môi đỏ thắm, chẳng lại quên hết cả những sự do dự, và chỉ còn nghĩ cách làm thế nào mang Lý

đi được êm thấm; chàng đáp:

— Anh nghĩ đến cái tổ uyên ương của chúng ta sau này. Ô, anh sẽ trang hoàng một cái phòng thật đẹp, thật ấm cúng cho em ở, chứ không lạnh lẽo như ở đây. Em sẽ là Nàng Thơ bất tuyệt của anh...

Lý tất đưa vào mà chàng:

- Thật không? Anh nói vẫn hoa quả.

— Sao lại không thật. Anh sẽ làm như thế. Miễn là... miễn là em có yêu anh mãi mãi không?

Lý ngả đầu sát vào vai chàng, mỉm cười trả lời:

— Hân chứ lì. Sao lại không? Rồi nàng vùng chạy lại chỗ gương, phấn, vừa vui vẻ hát vừa trang điểm. Tùng ngồi lặng yên đưa mắt theo từng cử chỉ của người yêu, trong lòng khoan khoái và sung sướng.

(Còn nữa)

Hoàng-Đạo, Thạch Lam
Khái Hưng, Thế Lữ

Tại 30 Đường Thành Hanoi
N° 30 Rue de la Citadelle
(gần cinéma Olympia) Tél. 386
PHÒNG KHÁM BỆNH
Bác Sĩ

CAO XUÂN CẨM
Tốt nghiệp tại đại học đường Paris
Ngành Trung-Kỳ bệnh viện quân đội
HOA LIÊU BỆNH
HỘI THƯƠNG CHỨNG
Thăm bệnh: Sáng: 9h à 12h
Soir: 3h à 6h
Có phòng dưỡng bệnh và
hộ sinh
Cần kíp mời về nhà
lúc nào cũng được.

CHỈ CÓ HIỆP
Chân - Long
Số 9 Phố Paul Bert
(gần nhà hát ôp Hanoi)
là có đủ các kiểu giày phụ nữ
Tân Thời và các kiểu ví đầm
(Sac pour dames) rất đẹp
BÁN KHUẤT CỘT ĐÔNG-ĐƯƠNG
CHÂN LONG
STAND 236
Foire Haiphong
sẽ mở 16 Décembre 1937

Rentrée des classes

Vous trouvez à PIDEO tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail

Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de brouillon « RÉCLAME » 100 pages	Op09
Boîte de 100 copies doubles, beau papier	1.00
Rapporte de 100 — quadrillé multiple	0.70
Plumier laqué, couvercle chromés	0.90
Compas s/papier: 15 et 4 pièces	0.65 à 0.35
— plats nickelé réversible double usage	1.00
— plats nickelé en pochette :	3.10 - 1.63 à 0.98
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.40

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O. PAPETERIE - LIBRAIRIE
HANOI - HAIPHONG

VIÊN-ĐÔNG LẬP BỒN

Hội Đồng-Pháp với danh vốn 4.000.000 phát lã, một phần tư đã góp rồi. Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 419

Món tiền tư trừ: 858 550p71

Tính đến ngày 31 Décembre 1936 để hoàn vốn lại cho người đã góp.

HỘI ĐỒNG - PHÁP SẴNG LẬP NỀN HỘI LẬP BỒN
TO NHẬT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN
GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

TỔNG CỤC ở HANOI

32 Phố Paul-Bert - Giây nói số 392

QUẢN LÝ ở SAIGON

68, đường Kinh-Lập - Giây nói số 21,835

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu (tính đến cuối tháng Octobre 1937): **730.505\$60**

Những số trúng ngày **KỶ SỔ SỐ THỨ NĂM MƯƠI HAI 27 NOVEMBRE 1937**
xổ hội chín giờ lại số Quân lý ở số 68 đường Kinh-Lập (Bd Charnier), Saigon.
Do ông Huỳnh-vân-Môi, cựu Đốc học và Tri-phi ở Saigon chủ tọa.
Hội chứng ông Nguyễn-hoàng-Hoành, chủ nhà (thuộc Ông-Tiền và ông Nguyễn-hoa-Ca Kỹ-sư số Canh-Nông ở Saigon.

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ		SỐ TIỀN HOÀN LẠI
TARIF "A"		
Những số đã quay ở hình xe ra: 1537-1150 976-1855-144-1485-1925-2946-857-1821 1276-2246-1445.		
10.855	M. Nguyễn van Tín, cựu Chánh-hội làng Hòa Mục Bac-Giang (phiếu 400p)	400\$
23.946	Mme Nguyen thi Thbin, buôn bán ở Kha-Is, Thái-Binh (phiếu 400p)	400.
24.857	Mme Nguyen thi Hong, buôn bán ở phố Niêm Thành Bac-Ninh (phiếu 400)	400.
28.821	M. Pham ba Nam, Phu lô Đông, Vĩnh-Long (phiếu 400p)	400.
31.276	M. Dương A Sang, buôn bán Natrang (phiếu 1000p)	1.000.
35.246	M. Khan xong Yong, buôn bán Thakhek (phiếu 400p)	400.
37.445	Mme Nguyễn thi Tho, My tho, Phu Nhuận, Binh- Đinh (phiếu 400p)	400.
ANCIEN TARIF		
Lần mở thứ nhất: Hoàn vốn bội phần Những số đã quay ở hình xe ra: 10775-28231		
10.775	M. Tao dinh Quong, buôn bán, 9 phố Đương Xe, Hongay (ph ếu 200p)	1.000.
58.231	Phiếu này chưa phát hành.	
Lần mở thứ hai: Hoàn nguyên vốn Những số quay ở hình xe ra: 1830-2000-814- 2740-4676-1453-1142-2952-1948-2555- 1702-2466-134-1174-1740-426-235-2954-674		
12.676	M. Dương van Viet, 39 rue Huo-Montsay (phiếu 200p)	200.
48.235	M. Trinh van Ngoc, con ông Huô, nghiệp chủ ở Táp-son, Travinhi (phiếu 200p)	200.
Lần mở thứ ba: Không phải đóng tiền tháng Những người có tên sau này được lĩnh phiếu miễn trừ trị giá kể ở cột thứ nhất, có thể bán lại theo giá tiền kể ở cột thứ hai.		
Những con số quay ở hình xe ra: 860-1047-2172- 566-1141-1331-740-2023-344-2647-264-2956- 651-2151-1918-1455-2806-507-801		
*860A	M. Huỳnh ngọc Thanh, Thư ký số Thương chính ở Tourane (phiếu 500).	500p 306p00
51.597	M. Thái van Tuc, Sĩ M. Tiết số Thương-Chính ở Tourane (phiếu 200p)	200. 106.00
54.801	Phiếu này chưa phát hành	

Khi trúng số thì chủ về các việc giao lại cái về tiết kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện.

Kỳ số số sau định vào ngày 28 Décembre 1937, hồi 9 giờ sáng tại số Tổng cục ở số 32 phố Tràng Tiên (Paul Bert.) HANOI

CÁC NGÀI CÓ MÓN VỐN LỚN MÀ MỖI THÁNG CHỈ PHẢI ĐÈ DÀNH MỘT SỐ TIỀN NHỎ?

Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to lớn?
Các ngài nên mua ngay thứ **"TITRE A"** của bản hội từ lúc mới mua về **VỀ TIẾT-KIỆM MỚI** được lĩnh 50% về tiền lời.
Người chủ về góp vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu về mình trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay càng làm đến hết hạn về.

Người số tiền vốn đã cam đoan chủ về còn được hưởng thêm tiền lợi công suất càng tăng lên	Ví dụ: góp mỗi (mỗi số vốn có bảo đảm) tháng 30\$ đủ đầy (t. nhất là	12.000\$
		3.000\$
		4.000\$
Hơn 45 TRIỆU đồng bạc.		2.000p
số tiền vốn của các người vào hội ở xứ Đông-Đương		1.000p
		400p

Hội cần dùng nhiều đại lý để đ. tư cách

Phu lang Thuong (Mai 1937)
Je suis très enchanté des prédictions de M. Khanh-Son non seulement excellent devin mais aussi excellent homme qui a bien voulu prêter son concours pour les fêtes au profit des œuvres d'assistances sociales de la province de Bacgiang.
 L'ADMINISTRATEUR PRÉSIDENT DE FRANCE
 Signé

NHỮNG BỨC THƠ KHEN
 ■ ■ ■
**Gần hết năm...
 Đinh Sửu rồi...
 mau mau...**

J'ai été très satisfait des prédictions de M. Khanh-Son qui sont faites d'autant pour embellir l'avenir. Je ne peux donc que désirer impatiemment leurs réalisations. Il m'a dit les choses très justes relatives au passé.
 Je l'en remercie
M. NOUAILLANT
 ATOMISTE-CHEMISER ADJOINT

Bức thơ của quan xứ PETTELAT
gửi chữ ký và tuổi với mandat 7 hào cho
Professeur Khanhson 36 Jambert, Hanoi

**Mà xem...
 Vạn còn đen dùi không?
 Sang năm làm ăn ra sao?
 Sự nghiệp thế nào...
 Gửi đi nếu lười thì sẽ
 hết hạnh phúc...**

Bức thơ của quan Phó NOUAILLANT
Je suis très reconnaissant à M. Khanh-Son d'avoir fait retrouver le stylo (80\$) en or de ma jeunesse, volé par la personne qu'il avait prouvé et dans le délai qu'il a indiqué.
 Signé
DURON
 Chef au 4e R. A. C.
HANOI

Bức thơ của quan tuần HANG QUỐC GIAM
Je suis enchanté de constater que la science de déchiffrer les signatures et de prédire l'avenir que possède M. Khanh-Son confirme celle de nos fins lettres dans l'art de lire l'horoscope. C'est donc une science que la jeunesse aurait intérêt, comme passe temps à approfondir pour savoir qu'ici-bas, tous les événements sont irrévocablement fixés à l'avance par une cause unique et sur naturelle; ce qui console les hommes de leurs malheurs, et les rends modestes dans leurs succès.
 Signé: **HANG-QUỐC-GIAM**

Bức thơ của ông DURON 74e R.A.C. Hanoi
Je suis très reconnaissant à M. Khanh-Son d'avoir fait retrouver le stylo (80\$) en or de ma jeunesse, volé par la personne qu'il avait prouvé et dans le délai qu'il a indiqué.
 Signé
DURON
 Chef au 4e R. A. C.
HANOI

SÂM NHUNG BACH BÔ
 ban ông tinh khí loãng, dương sự kém, đàn bà tình nguyệt không đều, nếu sau, là những hiện trạng của sự suy nhược trong thân thể mà nguyên nhân là tại thận hư và bộ máy sinh dục có bệnh, nên đàn bà thì hoãn sản không sinh ra được non-cháu để khai thông kinh huyết, đàn ông thì dịch hoàn không chế tạo ra được tinh khí (dương không cường, nên đàn ông có việc học tìm ra phép tiếp hạch của loài vật cải lão hoàn đồng cho người ta. Phương thuốc **Sâm nhung bạch bô** của nhà thuốc **HÔNG KHÊ** này lấy tinh chất ở sinh-dục-hạch của các loài vật rất mạnh chế luyện với sâm nhung và các vị thuốc linh nghiệm, nên uống vào nó dần ngay đến bộ máy sinh-dục của người ta làm cho trẻ lại khỏe ra như người được tiếp hạch. Đàn ông thì tăng dương và tinh khí dồi, đàn bà điều kinh và huyết tễ, khối được tất cả các bệnh do thận hư mà sinh ra khỏi được các bệnh lui kinh nguyệt bất điều mà có. Đó là một thứ thuốc bổ xưa nay chưa từng có. Thuốc bổ này kiến hiệu ngay có thể trông thấy được, vì chỉ dùng hết một hộp đã thấy tinh đặc và kiên, huyết tễ và kinh đều ăn ngon miệng, ngủ yên giấc và tinh thần minh mẫn sáng khoái lạ thường.
 Mỗi hộp giá 1p.00. Đàn ông dùng thứ bạc sập vàng; đàn bà dùng thứ bạc sập trắng, cách dùng thuốc có nói rõ trong đơn ở hộp thuốc.
THUỐC LẬU HÔNG-KHÊ SỐ 30
 Vì đi lại với người có bệnh lại bị lây. Có khi tại mình rước say quá, hoặc mệt quá, hay là tại người đàn bà có bệnh khi hư, có kinh nguyệt mà mình mắc bệnh đau đầu, ở trong đường tiêu tiện có mũ chấy ra, có người đi tiểu tức buốt, có người bị sưng lên, có khi ra máu nữa, lại có người không sao cả, chỉ thấy có tí mũ chấy ra thôi, không cứ mỗi mũ chấy đã lâu dùng thuốc lậu HÔNG-KHÊ số 30 đều khỏi cả, nhẹ chỉ vài hộp là khỏi rồi. Thuốc dễ uống không công phạt, đi làm việc như thường, không hại sinh dục, không phạm thai, đàn bà chữa, có bệnh cũng cũng khỏi. Mỗi hộp giá 0p60.
Bệnh giang-mai, phá lở phát ngòi, đau sưng rất thối, ứ tại mở mắt phát may day ra máu già hoa khế nồng thuốc giang-mai HÔNG-KHÊ số 14 nhẹ chỉ 2 hộp khối hẳn. Bệnh đứ nguy hiểm đến đầu cũng có thể cải tử hồi sinh được. Không hại sinh dục, không công phạt, uống thuốc đi làm việc như thường. Bị bệnh Ha-cam (chancre mou) chỉ 10 ở chỗ hiểm không thối, uống thuốc này càng mau khỏi. Mỗi hộp giá 0p60.

NGHIÊN HƯT
 Tình ngộ giới yên HÔNG-KHÊ số 20 là một phương thuốc cai như Đuàn đã thí nghiệm, không có một tí thuốc phiện nào, nên ai cai thuốc phiện cũng bỏ hẳn được, không bao giờ hút lại nữa. Hút chỉ hết 1p60, hút xong liền hết 5, 6 đồng bạc là bỏ hẳn được. trong khi nong thuốc cai vẫn đi làm việc như thường, sau khi bỏ hút rồi không sinh ra chứng bệnh gì khác cả. Thuốc nước mới cai một đồng, thuốc tiền mới hộp 0p50. Các ngài cứ dùng nếu sai nhỡ xin trả lại tiền gấp đôi. Vì đi có hộp này nhiều người dùng thuốc Tình-ngộ giới-yên 51 2p này bỏ hẳn được thuốc phiện rồi.
KHÍ HƯ, BẠCH ĐÁI HẠ
 Các bà thấy kinh tâm đưa sần-mồn bằng nước lạnh kinh bế lại thành bệnh ra khí hư, bay là vì sinh đẻ nhiều lần, vì quá tư lự phần vai cũng thành bệnh khí hư, cũng có thể bị bị truyền nhiễm học bệnh từ thành bệnh ra khí hư, ra như máu như hổ, như nước gạo, nặng thì nước hồng, đau lưng đau bụng dưới, nổi cục, sưng tưng-cung (đầu cón) chóng mặt sầm tối mắt. Uống thuốc khí hư HÔNG-KHÊ số 30 trong 24 tiếng đồng hồ đỡ hẳn, thường chỉ một hộp là khỏi hẳn, mỗi hộp giá 1p90.
NHÀ THUỐC HÔNG-KHÊ
 Có danh tiếng đã lâu năm, xem mạch cho đơn bản thuốc bảo chế, bốc thuốc chén, có rất nhiều các phương thuốc hoàn tán cao đan gia truyền và kinh nghiệm đồng hai hộp theo phương pháp Âu-Mỹ rất tinh khiết, bán khắp nước Nam, bán sang cả Tây, Lào, Ai-lao, Cao-mên, chữa các bệnh nguy hiểm của người lớn trẻ con. Có biểu hai quyển sách: **Giã-Đinh-Y-được** và **Hoà-Nguyệt-Câm-Nang** để giúp ích cho mọi người biết rõ các căn bệnh và biết cách trị các tật bệnh.
HÔNG-KHÊ 88 Route de Hố (cho him) Hanoi, Téléphone 755.
ĐẠI-LY: Hảiphong 167 Phố Cầu-Đầu; Namdinh 28 phố Bến cũ; Huế Baillon, rue Paul-Bert, Saigon 148 Albert Ter Dakao; Paksé Nguyễn-văn-Cửa Rue Police Baclieu Trang-biến-Nghĩa; Long-Xuyên Hố-Thất; Mỹ-Tho Hồng-Hoa; Cantor Nguyễn-sân-Nhiên; Haidrong Quang-Huy; Tuy-Hòa Tân-Trần; khắp năm sít trong cõi Đông-Pháp có tới trên 100 nhà đại-ly; những nhà bán có tin nhắc nều có bán thuốc HÔNG-KHÊ, xin các ngài gần đây mua đây cho tiện, nếu nơi nào chưa có xin viết thư về 88 Phố Hố Hanoi, mua thuốc theo cách tinh hóa giao ngân.

Chì nên hút xì gà và thuốc

MÉLIA

Vì thuốc lá này đều chế-tạo ở Alger cả



Thuốc MÉLIA

BA NGÔI SAO

5 xu một gói 20 điếu

AGENTS GÉNÉRAUX :

L. Rondon & Co L^{re} — 18 Bd Đông Khanh Hanoi

TAM TINH HẢI CẦU BỒ THẬN HOÀN

TRỊ TUYỆT MỘNG-TINH, DI-TINH, HOẠT-TINH

Muốn cho thân thể được tráng kiện, trừ ra biết cách vệ sinh, cần phải giữ ngũ tạng là : Tâm, Can, Tỳ, Phế, Thận, và Tam-Bảo là : Tinh khí, Thần cho điều hòa. Đây tôi nói về Tinh là một món báu nhất trong Tam-Bảo là Tinh-khí của người. Nếu tinh khí được đầy đủ thì mới sinh con nối hậu được, còn nếu tinh-khí hao tổn thì đời người chắc phải thất bại. Hiện thời nước Việt-Nam ta, về phe nam-tử, thanh-niên nhiều người mắc phải ba chứng bệnh về Tinh-khí, làm cho sự sống chẳng có gì vui, mà lại có thể nguy đến tinh mệnh ấy là bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Hoạt-tinh.

I. — Nằm chiêm bao thấy giao cấu cùng đàn bà rồi tinh-khí xuất ra, là Mộng-tinh. Vì như bình đầy nước mà tràn ra là bệnh nhẹ.

II. — Lúc đang ngủ nằm chiêm bao, mà tinh-khí xuất ra, khi thức giấc mới biết trong mình bần-thần, tay chân nhừ mỏi là Di-tinh. Vì như bình nước nghiêng mà chảy ra là bệnh nặng.

III. — Bất luận ngày đêm tinh-khí cũng xuất ra là hoạt-tinh. Hoặc thấy gái động lòng dục, hoặc khi mới lại gần đàn bà mà tinh-khí cũng xuất ra ; hoặc khi đại, tiểu tiện rặn mạnh tinh-khí cũng rỉ ra là hoạt-tinh, vì như bình nước thủng đáy, ấy là bệnh rất hiểm nghèo, và rất khó trị.

Nguyên nhân của ba chứng tôi kể trên đây có 3 điều :

A) Bởi thọ bẩm tiên-thiên bất túc, mà hậu-thiên lại thất ngũ tuổi còn nhỏ mà quá ư sắc dục, quân hòa động tương hỏa tùy mà sinh ra.

B) Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ, tham điều sắc dục, tâm trí còn non, không tự chủ được mình nên chơi cách « thủ-dâm » làm cho ngọc quan lớn mà sinh rau.

C) Bởi người bị bệnh lậu độc, uống thuốc công kích, phát đạt và thông lợi liên tiếp nhiên, làm cho thận thủy suy, ngọc-quan lớn mà sinh rau.

Người mắc phải ba chứng trên đây thì thường đau thắt ngang, nước tiểu vàng, tư chi bải hoải, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chẳng được, hình vóc tiêu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị cho dứt, để lâu ngày thủy suy hỏa thịnh, hỏa bốc lên đốt tim và phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, hơi hộc và rạn tức trong ngực, mà sinh ra ho, ho lâu ngày, động tim và phổi thì phải ho ra máu, lúc ấy bệnh rất hiểm nghèo. Vì vậy, bấy lâu nay, tôi hết sức lo tâm khảo cứu, nhờ sự lịch trí, kinh nghiệm mới chế ra được thứ thuốc này, khác hơn các thứ thuốc bổ thận khác tên là TAM-TINH HẢI-CẦU BỒ THẬN HOÀN, tiêu trừ được 3 chứng bệnh ngặt nghèo ấy, và xin giải rõ dưới đây :

1) Người mắc phải bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Hoạt-tinh, uống thuốc này vào, thấy hiệu nghiệm như thần, nếu trường phục thì dứt tuyệt mà lại đường tâm, thanh phế, bổ thận, bồi tinh, bình phục sức lại. 2) Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loãng, ngọc quan yếu, sự tinh dục không được lâu, có vợ lâu mà không con cái, uống thuốc này bổ thận bồi tinh, tráng ngọc-quan, cứu chữa bất quyết, tiên-tinh trực xạ (tử-cung mới có thể kết tử nhâm thân sinh con nối hậu). 3) Người bởi tư sắc quá độ, hao tổn tinh thần thận suy, tinh kiệt, dương hoải, kiến sắc diện hoa, uống thuốc này thì bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí. 4) Người bởi lao tâm, thận suy, đầu thất ngang lưng, tay chân nhừ mỏi, tâm thận bất giao, thủy hỏa bất tề, đêm thường tiểu tiện, da mặt ám đen ù lạt, mắt không tỏ, tối tâm mặt mày, chân rạc sưng nhức, uống thuốc này, gương mặt trở nên tươi tắn. Sự lịch nghiệm không thể kể hết, xin đồng bào uống thử thì biết những lời tôi nói không sai.

LƯU Ý — Người không mắc mấy chứng kể trên đây, muốn cho trong mình được mạnh thêm sức lực, uống thuốc này vào cũng thấy hiệu nghiệm bội phần. Giá mỗi hộp (5 điếu) 1p00

Võ Văn Vân Dược Phòng Thudaomot

CHI CỬNG : Hanoi, 86, Rue de Coton — Haiphong, 75 Paul Doumer — Hadong 27, Bd de la République — Saigon, 229, Rue d'Espagne Haiduong, — Maréchal Joffre — Huế 87 Paul Bert — Tourane, Avenue du Musée